

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2023 – 2024

Căn cứ Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 23/04/2007 của Ủy ban nhân dân Quận Tân Bình về chuyển đổi Trường Trung học cơ sở bán công Tân Bình sang Trường Trung học cơ sở Tân Bình;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023 – 2024 của ngành giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế giai đoạn 2021 – 2030;

Căn cứ Quyết định số 3249/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030”;

Căn cứ Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Công văn số 1652/SGDĐT-GDTrH ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm học 2023 – 2024;

Căn cứ Công văn số 4644/SGDĐT-GDTrH ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học năm học 2023 – 2024;

Căn cứ Công văn số 4646/SGDDĐT-GDTrH ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện liên kết tổ chức hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục trung học Thành phố Hồ Chí Minh kể từ năm học 2023 – 2024;

Căn cứ Công văn số 4647/SGDDĐT-GDTrH ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện chương trình nhà trường ngoài giờ chính khóa năm học 2023 – 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 200/KH-UBND-VX ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về thực hiện kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục hệ thống giáo dục công lập trên địa bàn quận Tân Bình giai đoạn 2022 – 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 283/KH-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về Kế hoạch thời gian năm học 2023 – 2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn quận Tân Bình;

Căn cứ Kế hoạch số 2863/KH-PGDĐT ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình về thực hiện kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục hệ thống giáo dục công lập trên địa bàn quận Tân Bình giai đoạn 2022 – 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 1465/KH-PGDĐT-THCS ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Tân Bình về kế hoạch hoạt động chuyên môn cấp THCS năm học 2023 – 2024;

Trường THCS Tân Bình xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023 – 2024 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

1. Tình hình cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

(Đính kèm phụ lục 1)

2. Các tổ chức đoàn thể

- Chi bộ nhà trường gồm có 27 đảng viên, trong đó:
 - + Cán bộ quản lý: 03 đảng viên; giáo viên: 24 đảng viên.
 - + Số đảng viên có trình độ Trung cấp lý luận chính trị: 26 đảng viên.
 - + Số đảng viên có trình độ Cao cấp lý luận chính trị: 00 đảng viên.
- Công đoàn cơ sở gồm 94 công đoàn viên và chia thành 08 tổ công đoàn, trực thuộc Liên đoàn Lao động quận Tân Bình.
- Chi Đoàn có 12 đoàn viên, trực thuộc Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh Phường 07, quận Tân Bình.
- Liên đội có 50 chi đội với 2024 đội viên. Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh là Giáo viên môn Vật lý phụ trách công tác Đội trong nhà trường.

3. Cơ sở vật chất

- Số phòng học, phòng học bộ môn: Trường có diện tích 3944.3m² với 33 phòng học, 03 phòng Tin học, 03 phòng thực hành thí nghiệm: Khoa học tự nhiên 1, Khoa học tự nhiên 2, Điện – Công nghệ, 03 phòng thính thị và 11 phòng khác bao gồm phòng học bộ môn, phòng hành chính – quản trị.

- Trang thiết bị dạy học: Đáp ứng yêu cầu dạy và học; Từng bước hoàn thiện đáp ứng yêu cầu của trường tiên tiến, hiện đại.

4. Thuận lợi – khó khăn

4.1 Thuận lợi

- Cán bộ quản lý có tinh thần trách nhiệm cao, làm việc đúng quy chế, có kế hoạch, phương pháp làm việc khoa học. Được sự tin nhiệm và tin tưởng của tập thể giáo viên và nhân viên nhà trường.

- Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học nhằm thực hiện Chương trình GDPT 2018, nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng hội nhập khu vực và quốc tế.

- Nhà trường tổ chức đa dạng các loại hình học tập (Chương trình tin học quốc tế, Tiếng Anh tăng cường, Tiếng Anh với người nước ngoài, Kỹ năng sống).

- Nhà trường có đầy đủ phòng học, phòng học chức năng theo quy định. Trang thiết bị được đầu tư khá đầy đủ phục vụ cho việc giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh.

- Đa số đội ngũ giáo viên nhiệt tình, ham học hỏi, thường xuyên trao đổi kinh nghiệm để nâng trình độ chuyên môn.

- Học sinh nhà trường có đạo đức, tác phong tốt, lễ phép, biết kính trọng thầy cô, hòa đồng cùng bạn bè. Đa số các em có thái độ học tập nghiêm túc, tự giác, ham học hỏi.

- Cha mẹ học sinh luôn ủng hộ các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường; thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường trang thiết bị hiện đại phục vụ cho hoạt động dạy và học.

- Chính quyền địa phương rất quan tâm tới việc phát triển giáo dục, luôn tạo điều kiện để nhà trường tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, luôn phối hợp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học.

4.2 Khó khăn

a) Cơ sở vật chất

- Trường tọa lạc ở một địa điểm là nút giao thông quan trọng trên tuyến đường chính nên thường xuyên xảy ra tình trạng ùn tắc giao thông vào giờ cao điểm.

- Diện tích sân chơi không đảm bảo tính trên đầu học sinh theo quy định; Không có sân thể thao (đa năng);

b) Đội ngũ giáo viên, nhân viên

- Vẫn còn một số giáo viên tự bằng lòng, không chịu phấn đấu; Một số giáo viên trẻ chưa khẳng định được mình trong chuyên môn, còn thiếu kinh nghiệm trong việc quản lý lớp, giáo dục học sinh yếu, kém; Hiện tại vẫn còn 06 giáo viên chưa đạt chuẩn về trình độ đào tạo.

- Thiếu nhân viên giáo vụ, công nghệ thông tin nên vẫn còn hạn chế trong các hoạt động hồ sơ học vụ và thực hiện công tác chuyển đổi số.

- Số lượng giáo viên còn thiếu ở 1 số môn học (Ngữ văn, Âm nhạc, Mỹ thuật, Lịch sử) nên gây khó khăn trong phân công trong giảng dạy và công tác kiêm nhiệm khác.

c) Học sinh

- Năng lực tiếp thu không đồng đều. Hoàn cảnh gia đình của một số HS còn khó khăn chưa có thiết bị để phục vụ việc học trực tuyến; một số học sinh thiếu sự quan tâm của phụ huynh đến việc học của con cái.

- Tỷ lệ học sinh đạt chứng chỉ quốc tế về Ngoại ngữ, Tin học còn thấp. Một số ít học sinh có tâm lý chỉ đầu tư cho việc học, không tham gia vào các hoạt động giáo dục toàn diện khác của nhà trường và có một vài học sinh chưa có tác phong tốt, động cơ học tập nghiêm túc.

5. Cơ hội - Thách thức

5.1 Cơ hội

- Các văn bản chỉ đạo của các cấp về lĩnh vực giáo dục: Nghị quyết số 29-NQ/TW của Đảng về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo” và Nghị quyết số 44/NQ-CP của Chính Phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện 29-NQ/TW, xem “Giáo dục là quốc sách hàng đầu” nên các chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước đều tập trung cho giáo dục; Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quyết định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, giúp cho nhà trường chủ động trong công tác tổ chức bộ máy, sử dụng, quản lý nhân sự và điều hành mọi hoạt động nhà trường; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 08 năm 2018 quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Các Chỉ thị năm học, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các văn bản chỉ đạo của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Quận ủy, Ủy ban nhân dân quận Tân Bình, đặc biệt là Ban lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình luôn chỉ đạo sâu sát, kịp thời giải quyết khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường thực hiện nhiệm vụ.

- Sự ủng hộ, tin tưởng của cha mẹ học sinh vào sự lãnh đạo nhà trường trong công tác giáo dục, điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo cho môi trường học tập tiên tiến, hiện đại.

- Sự hội nhập của đất nước đã góp phần đẩy mạnh sự phát triển của kinh tế và giáo dục qua đó chúng ta đã tiếp thu được nhiều nền giáo dục tiên tiến, hiện đại trên thế giới; Thúc đẩy nhanh phát triển giáo dục; trang thiết bị dạy học, cơ sở vật chất được hoàn thiện ngày càng hiện đại... đáp ứng các yêu cầu đổi mới.

- Chế độ chính sách về thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi khoản 1, Điều 1 Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng Thành phố về sửa đổi bổ sung một số điều của qui định về chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức – chính trị xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập do Thành phố quản lý ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

5.2 Thách thức

- Đòi hỏi cán bộ quản lý nhà trường phải có năng lực ra quyết định phù hợp với quyền tự chủ về nhân sự và tài chính; Đội ngũ giáo viên phải có năng lực làm việc tập thể, có kỹ năng giải quyết vấn đề; toàn tâm toàn ý hết lòng vì sự nghiệp chung của đơn vị, của ngành.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên phải có ý thức tự học để nâng cao kiến thức chuyên môn, kiến thức quản lý hoạt động dạy học, kiến thức ứng dụng các phương tiện thiết bị hiện đại trong dạy - học.

- Do nguồn kinh phí hạn hẹp, chênh lệch giữa cung và cầu lớn nên gặp nhiều thách thức; Yêu cầu về trang thiết bị, cơ sở vật chất, nhân lực phục vụ cho giáo dục thì nhiều nhưng kinh phí thì có hạn.

- Chế độ chính sách theo quy định chung chưa phù hợp với vị trí việc làm tại các cơ sở giáo dục và thực tế hoạt động của đơn vị; Chế độ lương thấp, nhất là các giáo viên mới ra trường và đội ngũ nhân viên tạo tâm lý không an tâm công tác. Giáo viên làm thêm bên ngoài còn nhiều.

- Quản lý học sinh cần sự phối hợp chặt chẽ của cha mẹ học sinh. Mối quan hệ này phải thực sự gắn bó, nếu không rất khó quản lý giờ giấc học tập của các em, nhất là các em học sinh tự học ở nhà, tự đến trường và không có cha mẹ quản lý thời gian ở nhà.

II. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ

1. Mục tiêu

- Năm học 2023 – 2024, toàn ngành Giáo dục tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30/8/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021 – 2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 – 2025.

- Các nội dung của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ XI; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Sở GDĐT lần thứ VII, thực hiện các

chương trình, đề án và nhiệm vụ chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả công tác Quản lý Nhà nước đối với giáo dục trung học; phát huy vai trò tích cực, chủ động của các cơ sở giáo dục trung học trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ đồng thời gắn với vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường năng lực xây dựng, tổ chức triển khai, kiểm tra giám sát và điều chỉnh linh hoạt kế hoạch thực hiện trong phạm vi chịu trách nhiệm nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

- Thực hiện chủ đề năm học 2023 – 2024: “Đoàn kết, kỉ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”.

2. Nhiệm vụ chung

1. Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; chú trọng duy trì và nâng cao chất lượng học sinh lớp cuối cấp; phát huy vai trò của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, trong đó đặt nhiệm vụ trọng tâm là nâng cao chất lượng dạy học nhằm đạt mức tiến bộ chung của Thành phố.

2. Thực hiện có hiệu quả việc triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6, 7, 8. Tiếp tục thực hiện nội dung dạy học lớp 9 Chương trình Giáo dục phổ thông 2006 theo hướng tinh giản, phù hợp và tiếp cận Chương trình GDPT 2018 với các điều chỉnh theo Nghị quyết số 63/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội.

3. Tiếp tục triển khai dạy học trên nền tảng chuyển đổi số, định hướng giáo dục thông minh; thực hiện dạy học với hệ thống quản lý học tập (LMS); chú trọng thực hiện dạy học thông qua các khóa học được tổ chức trên hệ thống LMS để phát huy khả năng tự học, đọc, nghiên cứu bài học của học sinh theo hướng dẫn của giáo viên; linh hoạt khi thực hiện thời khóa biểu (trên internet trong giai đoạn giãn cách xã hội, trực tiếp trên lớp khi học sinh đến trường học trực tiếp) và phát huy hiệu quả của hệ thống LMS để ôn tập, củng cố hoàn thiện kiến thức theo định hướng mở rộng không gian, thời gian tổ chức hoạt động học cho học sinh.

4. Thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá (Công văn 4644/SGDĐT-GDTrH) theo định hướng phát triển năng lực học sinh; tăng cường hiệu quả hoạt động giáo dục theo định hướng giáo dục STEM; đẩy mạnh hoạt động học sinh tham gia nghiên cứu khoa học; nâng cao hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng THCS; tiếp tục đổi mới công tác quản trị, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục phổ thông.

5. Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kĩ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh; phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong quá trình trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

6. Phát huy nguồn lực hiện có, thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục đúng qui định nhằm triển khai có kết quả các chương trình, đề án, kế hoạch của Thành phố để triển khai tại các cơ sở giáo dục trung học.

7. Thực hiện Kế hoạch số 200/KH-UBND-VX ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về thực hiện kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục hệ thống giáo dục công lập trên địa bàn quận Tân Bình giai đoạn 2022 – 2025;

3. Nhiệm vụ cụ thể

3.1. Quản trị hoạt động dạy học và giáo dục

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 (khối 6, 7, 8). Tham gia các nội dung tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên năm 2023 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 dành cho CBQL và giáo viên.

- Tiếp tục thực hiện quả các Đề án, chương trình đột phá của Thành phố như: Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019 – 2025; Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030”; Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế giai đoạn 2021 – 2030; định hướng học sinh học và tham gia kiểm tra trình độ tiếng Anh, Tin học theo chuẩn quốc tế.

- Tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học; điều chỉnh Quy chế chuyên môn, Quy chế kiểm tra đánh giá phù hợp với các công văn chỉ đạo của ngành; tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp; đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT về triển khai giáo dục STEM trong giáo dục trung học; thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 – 2030”.

3.2. Quản trị chất lượng giáo dục

- Hiệu trưởng căn cứ định biên, số lớp, xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức nhằm bổ sung giáo viên, nhân viên nhằm đảm bảo cơ cấu và số lượng, đáp ứng chất lượng giáo dục.

- Đầu mỗi năm học, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên; tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp đại học và các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ để nâng chuẩn trình độ đào tạo và chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

- Phát động tham gia cuộc thi Nghiên cứu khoa học nhằm động viên, khuyến khích giáo viên nghiên cứu khoa học, từ đó hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học đạt hiệu quả cao trong các cuộc thi cấp trường, quận, thành phố. Học tập kinh nghiệm của các trường có bề dày thành tích trong công tác hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học.

- Quan tâm đến chất lượng giảng dạy các bộ môn Ngữ văn, Toán, Anh văn ở các khối lớp, góp phần nâng cao chất lượng thi tuyển sinh 10 của nhà trường, năm sau cao hơn năm trước.

3.3. Quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ

- Rà soát, lập kế hoạch mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu theo danh mục đính kèm Thông tư 38/2022/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng và phát triển cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ phục vụ dạy học, giáo dục học sinh theo yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018.

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp; bổ sung thiết bị và công nghệ còn thiếu, sắp xếp lại cho phù hợp với các môn học, đáp ứng thiết bị dạy học tối thiểu các khối lớp 6, 7, 8 theo lộ trình và theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục - Đào tạo về thiết bị phòng học bộ môn.

- Tăng cường xã hội hóa, tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, nguồn lực đầu tư bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo; phát huy hiệu quả hoạt động khuyến học và thu hút, huy động mọi nguồn để góp phần xã hội hóa giáo dục đúng luật và hiệu quả.

3.4. Quản trị nhân sự

- Triển khai lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên; chú trọng triển khai chương trình bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Đảm bảo về số lượng, cơ cấu đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Triển khai Quyết định số 2002/QĐ-BGDĐT ngày 11/7/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở.

3.5. Quản trị việc ứng dụng CNTT và truyền thông

- Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường; trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục học sinh; trong quản trị nhân sự; trong quản trị tổ chức, hành chính; trong quản trị tài chính; trong quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh; trong quản trị chất lượng giáo dục; trong xây dựng hình ảnh, quản trị thương hiệu nhà trường.

- Triển khai Văn bản số 1950/SGDDĐT-GDTrH ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn chuyển đổi số trong các hoạt động chuyên môn; thực hiện chuyển đổi số trong nhà trường; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập, đáp ứng nhu

cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh và nhu cầu học tập suốt đời của giáo viên, nhân viên.

3.6. Quản trị tài chính theo hướng tăng cường tự chủ và trách nhiệm giải trình hướng tới nâng cao kết quả giáo dục học sinh.

- Nghiên cứu và vận dụng các văn bản trong quản trị tài chính nhà trường:

+ Luật ngân sách Nhà nước (Luật số 83/2015/QH13 của Quốc hội ngày 25/6/2015);

+ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

+ Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 Hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp;

+ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

+ Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 14/02/2015 thay thế Nghị định số 43, có hiệu lực ngày 06/4/2015 (Tuy nhiên, chưa có thông tư hướng dẫn nên vẫn thực hiện theo ND 43);

+ Thông tư 71/2006/TT-BTC ngày 24/9/2007 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện ND 43;

+ Thông tư 113/2007/TT-BTC ngày 24/9/2007 của Bộ Tài chính về Sửa đổi bổ sung Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/08/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/04/2006 của Chính phủ;

+ Thông tư số 90/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

+ Thông tư số 62/2020/TT-BTC ngày 22/6/2020 Hướng dẫn kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên từ ngân sách Nhà nước qua kho bạc Nhà nước;

+ Thông tư 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 Hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (quy chế chi tiêu nội bộ).

- Chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp và trước pháp luật đối với các quyết định thực hiện quyền tự chủ về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính của đơn vị.

- Đảm bảo chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo các tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế sử dụng tài sản, quy chế dân chủ cơ sở (Luật số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022 của Quốc hội thực hiện dân chủ ở cơ sở), quy chế công khai tài chính, kiểm toán nội bộ theo quy định.

- Thực hiện quy định công khai, trách nhiệm giải trình hoạt động của đơn vị theo quy định của pháp luật; chủ động cung cấp các thông tin về quản lý tài chính, công khai nội dung hoạt động tài chính của nhà trường cho các đối tượng, chủ thể có liên quan; nghiêm túc thực hiện Điều 32 a Luật phòng chống tham nhũng.

3.7. Tăng cường công tác chính trị tư tưởng đối với CBQL, giáo viên, nhân viên và người lao động: giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng văn hóa nhà trường; giáo dục thể chất; bảo đảm an toàn trường học; thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy; đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm; đảm bảo công tác phòng chống dịch Covid-19 trong nhà trường; xây dựng Đơn vị văn hóa, xanh – sạch – đẹp.

3.8. Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội; các tổ chức đoàn thể

Tạo sự đồng thuận, sự phối hợp đồng bộ hiệu quả, thống nhất, sự đồng thuận trách nhiệm giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh cũng như các hoạt động giáo dục toàn diện khác.

Nâng cao trách nhiệm của các bên trong hoạt động giáo dục, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục.

3.9. Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy chi bộ, phát huy sức mạnh hệ thống chính trị trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ và đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tất cả hướng đến sự ổn định, phát triển của nhà trường.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ: Quản trị hoạt động dạy học và giáo dục

1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo hướng chủ động, đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng, phù hợp với đặc điểm, thực tiễn của nhà trường

- Giúp học sinh phát triển các phẩm chất, năng lực đã được hình thành và phát triển ở cấp tiểu học, tự điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng các phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có những hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

- Hình thành và phát triển cho học sinh những phẩm chất chủ yếu sau: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

- Hình thành và phát triển cho học sinh những năng lực cốt lõi sau:

+ Những năng lực chung được hình thành, phát triển thông qua tất cả các môn học và hoạt động giáo dục: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

+ Những năng lực đặc thù được hình thành, phát triển chủ yếu thông qua một số môn học và hoạt động giáo dục nhất định: năng lực ngôn ngữ, năng lực tính toán, năng lực khoa học, năng lực công nghệ, năng lực tin học, năng lực thẩm mỹ, năng lực thể chất. Bên cạnh việc hình thành, phát triển các năng lực cốt lõi, chương trình giáo dục phổ thông còn góp phần phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu của học sinh.

- Thực hiện dạy học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 ở khối lớp 6, 7, 8; chuẩn bị cơ sở vật chất, thực hiện sửa chữa, mua sắm bổ sung các trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu của Chương trình GD phổ thông 2018.

- Khung PPCT khối 6, 7, 8 (*Đính kèm Bảng Phụ lục*)

- Chỉ đạo tổ trưởng chuyên môn, nhóm chuyên môn, giáo viên căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (các phụ lục kèm theo Công văn 5512 được sử dụng để tham khảo trong việc xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, Kế hoạch giáo dục của giáo viên, Kế hoạch bài dạy) chủ động xây dựng Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn (bao gồm Kế hoạch dạy học các môn học và Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục), Kế hoạch giáo dục của giáo viên và Kế hoạch bài dạy để tổ chức dạy học và phân bổ các tiết dạy phù hợp với đối tượng học sinh.

- Phân công chuyên môn đảm bảo đủ các bộ môn nhằm tạo điều kiện để giáo viên được chia sẻ đồng nghiệp, hỗ trợ việc xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo viên giảng dạy bộ môn Khoa học tự nhiên ở khối 8 phải có đầy đủ giáo viên các phân môn Vật lý, Hóa học, Sinh học; giáo viên dạy môn Lịch sử và Địa lý phải có cả giáo viên môn Lịch sử và Địa lý). Đồng thời, việc tổ chức kiểm tra đánh giá cần quan tâm đến việc phân bổ các chủ đề một cách hợp lý.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm:

+ Chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bao gồm các nội dung, hoạt động được tổ chức trong và ngoài nhà trường với các hình thức hoạt động sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động giáo dục theo chủ đề và hoạt động câu lạc bộ.

+ Căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường, hiệu trưởng phân công cán bộ quản lý, giáo viên đảm nhận việc tổ chức thực hiện các hoạt động phù hợp với năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên.

+ Kế hoạch tổ chức các hoạt động được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường; tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh, chính quyền

địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức cho học sinh thực hiện các hoạt động trong và ngoài nhà trường.

- Giáo dục địa phương:

+ Căn cứ vào tài liệu Giáo dục địa phương của Thành phố Hồ Chí Minh, của Quận Tân Bình, hiệu trưởng phân công giáo viên, giao nhiệm vụ Tổ/nhóm chuyên môn phụ trách xây dựng kế hoạch dạy học; thảo luận, chia sẻ học liệu, tư liệu dạy học các chủ đề phù hợp.

+ Tăng cường ứng dụng CNTT, học liệu số, hệ thống quản lí học tập để xây dựng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương.

- Giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy, kế hoạch giáo dục trên cơ sở hướng dẫn, tập huấn, chỉ đạo của hội đồng bộ môn, giáo viên cốt cán, tăng cường thực hiện chuyên đề ở khối lớp 8 để trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ đồng nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; tổ chức cuộc thi GVG cấp trường.

- Định hướng phân công giáo viên dạy lớp 9; cử giáo viên tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng theo chương trình mới; thực hiện lựa chọn SGK lớp 9 và công tác chuẩn bị cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 năm học sau.

1.2. Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006

- Thực hiện việc tổ chức dạy học cho học sinh lớp 9 để học sinh được chuẩn bị học lớp 10 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Công văn số 3699/BGDĐT ngày 27 tháng 8 năm 2021 “V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021 – 2022” của Bộ GD&ĐT.

- Thiện theo hướng dẫn tại văn bản số 2848/GDĐT-TrH ngày 06 tháng 9 năm 2019 về hướng dẫn thực hiện chương trình dạy học và hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày tại các trường THCS, THPT trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2019 – 2020.

- Khung PPCT khối 9: *(Đính kèm Bảng Phụ lục)*

1.3. Điều chỉnh và triển khai thực hiện Quy chế chuyên môn của nhà trường (Đính kèm Quy chế chuyên môn)

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kĩ năng trong chương trình giáo dục phổ thông; đảm bảo theo khung thời gian 35 tuần thực học (học kì I: 18 tuần, học kì II: 17 tuần), đảm bảo thời gian kết thúc học kì I, kết thúc năm học thống nhất theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra học kì.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học của các tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên:

+ Thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

+ Kế hoạch dạy học của tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để kiểm tra nhiệm vụ của giáo viên.

+ Xây dựng kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục của môn học, hoạt động giáo dục theo hướng linh động, tinh gọn phù hợp với các chủ đề trong chương trình, thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực.

+ Giáo viên xây dựng và lựa chọn học liệu, cách thức tổ chức khóa học/chuyên đề một cách hợp lý và khoa học theo hướng xây dựng quá trình học tập, nâng cao hoạt động tự học của học sinh, tăng cường tương tác giữa học sinh với giáo viên, giữa học sinh với học sinh.

+ Chủ đề dạy học và học liệu được xây dựng theo chuẩn kiến thức và kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông theo các quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm sách giáo khoa, bài giảng, tài liệu, học liệu, câu hỏi, bài tập để tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; bảo đảm tính khoa học, sư phạm, phù hợp với đối tượng học sinh theo từng cấp học. Học liệu dạy học phải phù hợp với nội dung bài học, chủ đề học tập và hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh; bảo đảm tính khoa học, sư phạm và phù hợp với truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc. Học liệu dạy học sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông phải được tổ chuyên môn thông qua và được cán bộ quản lý nhà trường phê duyệt.

- Tổ/nhóm chuyên môn rà soát nội dung chương trình, nội dung giảm tải của sách giáo khoa hiện hành (khối 9), bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng, loại bỏ những thông tin cũ, lạc hậu; đồng thời bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp.

- Thêm các chủ đề giáo dục theo định hướng STEM, dạy học trải nghiệm, dạy học theo dự án, tiết học ngoài nhà trường, tiết học ngoài không gian lớp học; lồng ghép các nội dung giáo dục đạo đức, hướng nghiệp vào các đơn vị bài phù hợp, khoa học.

- Dạy học tự chọn: môn Tin học khối 9. Cụ thể như sau:

	HK I	HK II	CẢ NĂM
Tin học 9	36 tiết	34 tiết	70 tiết

1.4. Đổi mới phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học và nâng cao chất lượng các chủ đề dạy học

1.4.1. Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực, và sáng tạo của học sinh; đẩy mạnh hoạt động chuyên đề, tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh thông qua sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

- Tăng cường xây dựng học liệu số, sử dụng hệ thống quản lý học tập LMS để nâng cao hiệu quả dạy học.

- Hiệu trưởng giao quyền tự chủ cho tổ/nhóm bộ môn trong việc xây dựng kế hoạch dạy học, phân phối chương trình môn học theo chương trình phổ thông hiện hành với các nội dung đã tinh giảm theo định hướng đổi mới dạy học và trên cơ sở hướng dẫn, phê duyệt, theo dõi, giám sát bằng công nghệ thông tin.

- Tiếp tục vận dụng có hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, phát triển năng lực học sinh: phương pháp “Bàn tay nặn bột”; dạy học theo dự án; dạy học theo tình huống; dạy học theo định hướng giáo dục STEM; dạy học trải nghiệm; ...

- Hướng dẫn phương pháp học tập tích cực cho học sinh: phương pháp thu thập, xử lý, đánh giá thông tin; phương pháp tổ chức làm việc; phương pháp làm việc nhóm; phương pháp học tập chung và các phương pháp học tập đặc thù của từng bộ môn. Chú ý việc giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

- Chú trọng vào việc vận dụng kiến thức, kỹ năng liên môn vào thực tiễn cuộc sống, rèn kỹ năng thực hành theo đặc trưng bộ môn. Với các môn xã hội cần hướng dẫn học sinh biết nắm bắt các vấn đề xã hội, biết liên hệ thực tế vào bài học; với các môn tự nhiên cần tăng cường các dạng bài toán, câu hỏi thực tế. Sắp xếp và thực hiện đầy đủ các tiết thực hành thí nghiệm ở các bộ môn có thí nghiệm thực hành một cách hợp lý, khoa học, phù hợp với điều kiện thực tế. Tuyệt đối không cắt bỏ các tiết thực hành theo quy định của chương trình.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập và cách thức thực hiện linh hoạt để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, tại các công ty, cơ sở sản xuất, các di tích, di sản văn hóa.

- Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, thực hiện ở nhà hoặc qua mạng để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, kết quả tự học của mình.

1.4.2. Thực hiện dạy học với hệ thống quản lý học tập (LMS)

- Căn cứ Văn bản số 1950/SGDDĐT-GDTrH ngày 25 tháng 4 năm 2023 về hướng dẫn chuyên đổi số trong các hoạt động chuyên môn, chú trọng thực hiện dạy học thông qua các khóa học được tổ chức trên hệ thống LMS để phát huy khả năng tự học, đọc, nghiên cứu bài học của học sinh theo hướng dẫn của giáo viên; linh hoạt khi thực hiện thời khóa biểu (trực tiếp trên lớp hoặc trên Internet trong điều kiện giãn cách xã hội) và phát huy hiệu quả của hệ thống LMS để ôn tập, củng cố hoàn thiện kiến thức theo định hướng mở rộng không gian, thời gian tổ chức hoạt động học cho học sinh.

- Kí hợp đồng với nhà cung cấp hệ sinh thái để dạy học trực tuyến, tập huấn và hỗ trợ giáo viên giảng dạy trên LMS.

- Thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 – 2030”, hướng dẫn các Tổ/nhóm bộ môn thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo định hướng nghiên cứu bài học, xây dựng các khóa học trên hệ thống LMS, xây dựng học liệu số hướng đến hoàn thiện kho học liệu điện tử dùng chung theo định hướng của Đề án.

1.4.3. Thực hiện các hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM

- Tổ/nhóm chuyên môn khi xây dựng chương trình cần chủ động lựa chọn và đề xuất các nội dung hoặc đề tài tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh ở từng học kì. Mỗi tổ bộ môn phải xây dựng được ít nhất 01 hoạt động trải nghiệm/năm học.

- Các hoạt động trải nghiệm có thể kết hợp liên môn, liên tổ khi thực hiện nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Có nội dung cụ thể cho từng môn (một đơn vị kiến thức/môn học).

+ Có bài thu hoạch hoặc đánh giá sau hoạt động, đánh giá phải mang tính định lượng. Sau mỗi hoạt động trải nghiệm, tiến hành đánh giá, rút kinh nghiệm để tổ chức các hoạt động sau tốt hơn.

- Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng Stem cho giáo viên: Phương pháp thiết kế bài học STEM theo quy trình thiết kế kĩ thuật. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện, khuyến khích giáo viên thiết kế và giảng dạy 1 tiết/ 1 giáo viên.

1.4.4. Nâng cao chất lượng các chủ đề dạy học

- Giáo viên tích cực chọn bài để dạy học theo chủ đề, nghiên cứu bài dạy.

- Tất cả các môn học đều phải xây dựng các nội dung dạy học theo chủ đề, các chủ đề phải đảm bảo các yêu cầu:

+ Đảm bảo chuẩn kiến thức, kĩ năng.

+ Đảm bảo tính khoa học, hợp lí và thực tiễn; không máy móc, rập khuôn.

+ Lồng ghép các kiến thức liên môn phù hợp.

+ Phù hợp đặc điểm bộ môn, tâm sinh lí học sinh, đặc điểm nhà trường.

- Với các chủ đề dạy học đã thực hiện những năm học trước, giáo viên cần rà soát, bổ sung, điều chỉnh để nâng cao chất lượng của chủ đề dạy học.

1.4.5. Công tác nghiên cứu khoa học, viết sáng kiến kinh nghiệm (Đính kèm phụ lục)

- Khuyến khích học sinh nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi. Cố gắng xây dựng và duy trì hoạt động của các đội nhóm học thuật trong nhà trường làm nền tảng cho hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học. Khuyến khích các tổ chuyên môn xây dựng các câu lạc bộ phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường nhằm tạo điều kiện để phát huy ý tưởng sáng tạo của học sinh.

- Khuyến khích toàn bộ giáo viên tham gia nghiên cứu khoa học (cấp trường, cấp quận). Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện; lựa chọn và xây dựng các đề tài khoa học phù hợp với khả năng của học sinh, điều kiện thực tế của nhà trường; báo cáo công trình nghiên cứu trong hội đồng giáo dục để thầy cô, học sinh học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau. Đây là cơ sở để đánh giá, xếp loại, khen thưởng giáo viên hàng năm.

- Tổ chức cho giáo viên thực hiện các sáng kiến kinh nghiệm đã đăng kí; báo cáo các sáng kiến kinh nghiệm đã đạt cấp trường, quận, thành phố trong hội đồng giáo dục.

- Hỗ trợ, tư vấn kịp thời sau đánh giá.

1.5. Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá học sinh

- Chủ động rà soát, điều chỉnh và bổ sung Quy chế kiểm tra đánh giá của nhà trường theo Công văn số 4644/SGDDĐT-GDTrH ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học năm học 2023 – 2024 (Đính kèm Quy chế kiểm tra, đánh giá).

- Quy chế kiểm tra, đánh giá phải đảm bảo chặt chẽ, nghiêm túc, đánh giá thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực của học sinh và phải thể hiện rõ việc đánh giá học sinh khuyết tật học hòa nhập. Quy chế được công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường.

- Cụ thể:

+ Đối với khối 6, 7, 8: Thực hiện theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Đối với khối 9: Thực hiện theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 về sửa đổi và bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông Ban hành kèm theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh, nâng cao chất lượng kiểm tra định kì (quy chế tổ chức, đề kiểm tra xây dựng ma trận đề đảm bảo các mức độ theo quy định; áp dụng đa dạng các hình thức kiểm tra đánh giá) ở tất cả các khối, lớp. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng ma trận đặc tả và đề kiểm tra, đánh giá giữa kì, cuối kì đảm bảo các mức độ yêu cầu. Căn cứ vào mức độ phát triển

năng lực của học sinh ở từng học kì và từng khối lớp, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo các mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao. Khi xây dựng ma trận, đề kiểm tra cần lưu ý đối tượng học sinh khuyết tật học hòa nhập.

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch kiểm tra giữa kì tập trung ở tất cả các môn (trừ môn thực hành); thống nhất trong tổ/nhóm và công khai cho học sinh, cha mẹ học sinh.

- Các bộ môn thực hiện nghiêm túc việc xây dựng bản đặc tả, ma trận đề bài kiểm tra giữa kì, cuối kì. Đề kiểm tra đảm bảo theo 4 mức độ yêu cầu: nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp, vận dụng cao; tăng cường các câu hỏi vận dụng kiến thức thực tiễn, các vấn đề thực tế trong cuộc sống hằng ngày.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022. Đối với môn Lịch sử, Địa lí, Lịch sử và Địa lí, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ, bản đồ, câu hỏi mở nhằm tạo điều kiện cho học sinh biểu đạt chính kiến của mình, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ một cách máy móc.

- Giáo viên cần sử dụng kết hợp các hình thức đánh giá học sinh qua: các hoạt động trên lớp; qua tập vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip, ...) thay cho các bài kiểm tra hiện hành, các hình thức đánh giá này được thông tin đầy đủ đến học sinh trước khi giao nhiệm vụ học tập.

- Khi chấm bài kiểm tra, giáo viên phải có nhận xét, sửa sai, hướng dẫn, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Bài kiểm tra viết làm trên giấy phải trả về học sinh. Các kết quả kiểm tra, đánh giá phải thông tin đầy đủ đến học sinh.

- Khuyến khích các tổ/nhóm chuyên môn khi xây dựng nội dung học tập trên hệ thống LMS có kết hợp kiểm tra, đánh giá thường xuyên để quá trình học tập của học sinh trên internet được hiệu quả.

- Thời gian kiểm tra định kì trong năm: giữa kì I (sau tuần 8 HK I); cuối kì I (trước ngày 06/01/2024); giữa kì II (sau tuần 7 HK II); cuối kì II (trước ngày 18/5/2024)

1.6. Dạy học tiếng Anh với giáo viên nước ngoài (Kế hoạch riêng)

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của

Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 – 2025; định hướng học sinh học và tham gia kiểm tra trình độ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế.

- Xây dựng chương trình nhà trường để dạy học tiếng Anh phù hợp với trình độ học sinh, khuyến khích học sinh đạt chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế; sử dụng tài liệu dạy học bổ trợ theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ GDĐT; sử dụng và phối hợp sử dụng các bộ tài liệu dạy học THCS bộ môn Tiếng Anh (I Learn Smart World) để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học; thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT.

- Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh. Khuyến khích học sinh tham gia các kì thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo các chuẩn quốc tế.

- Tiếp tục thực hiện giảng dạy chương trình Tăng cường Tiếng Anh; chú trọng nâng cao chất lượng học sinh đạt trình độ Tiếng Anh theo năng lực, chứng chỉ quốc tế.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức dạy học Tiếng Anh tăng cường, Tiếng Anh với người nước ngoài:

+ Chương trình Tiếng Anh Tăng cường: thực hiện ở 12 lớp (Khối 6: 2 lớp; khối 7: 4 lớp; khối 8: 3 lớp và khối 9: 3 lớp): 3 tiết/ 1 tuần.

+ Chương trình Tiếng Anh với người nước ngoài: thực hiện 2 tiết/ 1 tuần
(Đính kèm kế hoạch số /KH-TB về Kế hoạch dạy học Tiếng Anh tăng cường và Kế hoạch số /KH-TB về Tổ chức dạy Tiếng Anh với Giáo viên người nước ngoài năm học 2023 - 2024).

1.7. Dạy học tin học (Kế hoạch riêng)

1.7.1. Tin học theo Chương trình GDPT 2018

- Lớp 6, lớp 7, 8: 1 tiết/tuần (35 tiết/năm học)

1.7.2. Tin học theo chuẩn quốc tế

- Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý về chương trình dạy học Tin học theo các chuẩn quốc tế vào nhà trường phổ thông; định hướng, khuyến khích học sinh học và thi đạt các chứng chỉ Tin học quốc tế; Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên phát triển đội ngũ giáo viên Tin học, có những chính sách thu hút, hỗ trợ, đào tạo, bồi dưỡng để đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo các chuẩn quốc tế; Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất công nghệ thông tin và truyền thông, đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng máy vi tính, đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo chuẩn quốc tế.

- Triển khai Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng tin học cho học sinh phổ thông thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030” trên cơ sở đồng thuận, tự nguyện của học sinh và cha mẹ học sinh dành cho học sinh khối 6, 7, 8. Nhà trường thực hiện giảng dạy Tin

học theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018 tích hợp với chương trình Tin học quốc tế (ở lớp 6, 7, 8): 1 tiết /1 tuần.

(Đính kèm Kế hoạch số /KH-TB về Kế hoạch tổ chức thực hiện giảng dạy chương trình Tin học tích hợp chuẩn Quốc tế ICDL năm học 2023 -2024).

- Tiếp tục đẩy mạnh tổ chức dạy học môn Tin học tự chọn (lớp 9): 2 tiết 1 tuần.

1.8. Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu

1.8.1. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi: (Kế hoạch riêng)

- Tiếp tục thực hiện công tác bồi dưỡng học sinh giỏi ở các bộ môn: Văn, Toán, Anh, Lí, Hóa, Sinh, Sử, Địa, CN, Tin học, Máy tính cầm tay, KHTN. Tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng học sinh theo thời khóa biểu. Giáo viên giảng dạy có trách nhiệm soạn nội dung bồi dưỡng, giảng dạy, chấm bài và quản lí học sinh trong thời gian dạy.

- Bộ môn tiếng Anh cần chú ý khuyến khích, tạo điều kiện cho học sinh tham gia các cuộc thi như Cambridge (KET, PET), PTE, TOEFL JUNIOR... nhằm tiếp cận với chuẩn ngoại ngữ quốc tế.

1.8.2. Công tác phụ đạo học sinh yếu: (Kế hoạch riêng)

- Sau các đợt kiểm tra định kì và báo điểm, tổ/nhóm và giáo viên cần thống kê và lập được danh sách những học sinh còn yếu kém; xây dựng kế hoạch phụ đạo cụ thể (nội dung giảng dạy phụ đạo, thời gian, số tiết, người dạy, ...). Kế hoạch phải được Tổ trưởng và Ban giám hiệu duyệt trước khi thực hiện.

- Giáo viên chủ nhiệm thông báo cho cha mẹ học sinh và học sinh, theo dõi tình trạng chuyên cần và khả năng học tập của học sinh lớp chủ nhiệm.

- Sau mỗi đợt báo điểm, giáo viên cần rà soát và cập nhật kết quả học sinh. Giáo viên cần động viên, khuyến khích khi học sinh có tiến bộ trong các đợt báo điểm.

1.9. Giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh

- Ban hành Quyết định thành lập Ban hướng nghiệp để thực hiện tốt công tác tư vấn hướng nghiệp và phân luồng cho học sinh; đồng thời phối hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên, các trường Cao đẳng và Trung cấp nghề trên địa bàn quận để tổ chức tư vấn, hướng nghiệp, thực hiện tốt phân luồng cho học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở.

- Tiếp tục đổi mới nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông theo hướng tinh giản, hiện đại, thiết thực, phù hợp với học sinh; tăng cường thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn; chú trọng đưa nội dung giáo dục hướng nghiệp tích hợp trong chương trình các môn học và dạy học theo định hướng giáo dục STEM.

- Đa dạng hóa, vận dụng linh hoạt các hình thức tư vấn hướng nghiệp phù hợp với lứa tuổi học sinh; cung cấp kịp thời thông tin về cơ sở giáo dục nghề

nghiệp về chế độ, chính sách, cơ hội nghề nghiệp và nhu cầu sử dụng của thị trường lao động tổ chức cho học sinh đi thực tế tại các cơ sở sản xuất để học sinh thấy được cụ thể những công việc và sản phẩm của ngành nghề.

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường với cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn quận trong hoạt động giáo dục hướng nghiệp học sinh phổ thông sau khi tốt nghiệp vào học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc trao đổi kinh nghiệm giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh phổ thông, về nhu cầu lao động, thị trường lao động.

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ giáo viên làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp trong nhà trường. Xây dựng tài liệu đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên phù hợp với nhiệm vụ hướng nghiệp của địa phương.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông. Tăng cường tư vấn nghề nghiệp cho học sinh lớp 9, định hướng việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở trên cơ sở năng lực học tập. Rà soát số học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở không dự tuyển vào lớp 10 và học sinh bỏ học sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở.

- Phối hợp với các trường trung cấp, cao đẳng nghề, Báo Giáo dục và Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng Giáo dục để tổ chức tư vấn tuyển sinh, hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở cho tất cả học sinh khối 9 của trường.

- Tổ chức khảo sát, thống kê các đối tượng học sinh tốt nghiệp hằng năm trên địa bàn vào học tại các trường trung cấp chuyên nghiệp, các cơ sở dạy nghề, Cao đẳng nghề, thực hiện báo cáo vào cuối năm học.

2. Nhiệm vụ: Quản trị chất lượng giáo dục

2.1. Dự báo và tham mưu với Cơ quan quản lý các cấp về việc tuyển dụng viên chức

- UBND Quận giao định biên theo từng năm học đủ về ngân sách để nhà trường hoạt động.

- Phòng Nội vụ, Phòng GD và ĐT xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức toàn ngành kịp thời, đảm bảo cho các nhà trường có đủ giáo viên, nhân viên giảng dạy và công tác.

2.2. Phân công chuyên môn hợp lý cho giáo viên có điều kiện, thời gian học tập bồi dưỡng, nâng chuẩn, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ

- Phân công đúng người, đúng việc, sử dụng hiệu quả đội ngũ làm căn cứ để thực hiện các chế độ trả lương, xét nâng lương, các chính sách thi đua - khen thưởng, đề bạt phù hợp.

- Xây dựng kế hoạch cử giáo viên tham gia bồi dưỡng các bộ môn KHTN, Lịch sử và Địa lí, làm cơ sở cho việc phân công các giáo viên này dạy học ở cả 3 khối lớp 6, 7, 8.

- Phân công chuyên môn hợp lý, phù hợp trình độ chuyên môn và năng lực công tác cho giáo viên đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Chú ý đảm bảo mỗi môn đều có từ 1 đến 2 giáo viên có trình độ chuyên môn tốt làm nòng cốt, đảm bảo hài hòa các độ tuổi giáo viên.

- Trong phân công chuyên môn, cần phân công các giáo viên có năng lực chuyên môn tốt, nhạy bén trong quá trình tham gia học bồi dưỡng đại trà tham gia giảng dạy chương trình lớp 8.

- Xây dựng kế hoạch cho giáo viên chưa đủ chuẩn trình độ chuyên môn học tập nâng chuẩn theo hướng dẫn Thông tư 24/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định việc sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo và Nghị định 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng chuẩn được đào tạo của giáo viên.

- Rà soát, tăng cường động viên giáo viên, nhân viên chưa đủ chuẩn tham gia học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo Luật Giáo dục 2019;

- Cử giáo viên tham gia lớp bồi dưỡng Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên, môn Lịch sử và Địa lý cấp trung học cơ sở theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, chứng chỉ chuẩn Tin học quốc tế và trình độ Trung cấp chính trị - Hành chính, Chứng chỉ Bồi dưỡng Hiệu trưởng, Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, Chuẩn B2 (FCE) cho giáo viên bộ môn Tiếng Anh...

- Cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp tập huấn do Phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Đồng thời, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ thông qua các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học, rèn kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh thông qua báo cáo viên, các tổ chuyên môn trong nhà trường. Tăng cường các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý qua mạng internet.

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào viết và vận dụng “Sáng kiến kinh nghiệm”, giải pháp trong giáo viên toàn trường; tổ chức hội thảo, chuyên đề cấp trường.

- Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên, trong đó lưu ý các nội dung:

+ Mỗi giáo viên xây dựng kế hoạch phù hợp thời gian thực tế của cá nhân.

+ Thực hiện lưu trữ đầy đủ các hồ sơ tự bồi dưỡng.

+ Thực hiện tốt việc tự đánh giá dựa vào các căn cứ, minh chứng và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Định kỳ hằng năm, rà soát bổ sung nhân sự quy hoạch cán bộ quản lý thuộc diện Ban Thường vụ quận ủy quản lý.

(Đính kèm kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên năm 2023).

2.3. Bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên đáp ứng Chương trình GDPT 2018

- Thực hiện Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên.

- Triển khai Văn bản số 3343/KH-SGDĐT ngày 27/6/2023 của Sở GD&ĐT về Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2023 – 2024. Kí hợp đồng với Đại học Sài Gòn để thực hiện liên kết đào tạo cho 100% CBQL, giáo viên. Nguồn kinh phí từ nguồn thu sự nghiệp.

- Nội dung bồi dưỡng thường xuyên năm 2023:

+ GVPT 04: Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. (40 tiết)

+ GVPT 05: Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh. (40 tiết)

+ QLPT 01: Nâng cao phẩm chất đạo đức nghề nghiệp trong quản trị nhà trường hiện nay. (20 tiết)

+ QLPT 02: Đổi mới quản trị nhà trường trong bối cảnh đổi mới giáo dục. (20 tiết)

+ QLPT 18: Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường. (40 tiết)

- CBQL, giáo viên học sử dụng hệ thống bồi dưỡng thường xuyên để học tập theo địa chỉ: <http://taphuan.csdl.edu.vn>.

- Căn cứ vào kết quả đánh giá bồi dưỡng thường xuyên được theo dõi trên hệ thống, mỗi giáo viên in giấy chứng nhận BDTX lưu trữ trong hồ sơ cá nhân giáo viên, có những hình thức khen động viên, khuyến khích giáo viên nâng cao năng lực dạy học, giáo dục; đồng thời với việc đánh giá thực chất công tác bồi dưỡng thường xuyên là việc phân công, bố trí, sắp xếp công việc phù hợp với năng lực trình độ của đội ngũ.

- Với các giáo viên chưa có chứng chỉ chức danh nghề nghiệp (5 giáo viên): tạo điều kiện để giáo viên tham gia khóa bồi dưỡng bổ sung chứng chỉ, hoàn tất chuyển hạng chức danh nghề nghiệp phù hợp.

- Phân công các giáo viên có năng lực tốt trong quá trình thực hiện Chương trình GDPT 2018 kèm cặp, hướng dẫn cho các giáo viên chưa tiếp cận tốt: giải thích, thực hiện giờ dạy minh họa, dự giờ, tư vấn các phương pháp giảng dạy, khuyến khích, động viên.

- Kiểm tra, đánh giá hoạt động bồi dưỡng đảm bảo khách quan, công bằng.

2.4. Thực hiện tốt quy chế chuyên môn, nề nếp sinh hoạt chuyên môn, đa dạng hóa nội dung, hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn

- Bổ sung, hoàn thiện Quy chế hoạt động chuyên môn của nhà trường theo Chương trình GDPT 2018.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn: Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; Sinh hoạt chuyên môn về phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực (Dạy học theo trạm; Dạy học dựa trên vấn đề; Dạy học theo dự án; Bàn tay nặn bột, ...); Sinh hoạt chuyên môn về dạy học tích hợp.

- Thực hiện tốt nề nếp sinh hoạt chuyên môn của tổ, nhóm để đảm bảo đồng hành, hỗ trợ giáo viên thực hiện chương trình mới.

2.4.1. Đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn

- Tiếp tục thực hiện sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, số lần sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học theo từng bộ môn cụ thể trong kế hoạch của tổ, nhóm; hạn chế tối đa việc sinh hoạt hình thức, giải quyết sự vụ mà cần tập trung vào giải quyết các nội dung chuyên môn giảng dạy.

- Định hướng một số nội dung sinh hoạt đổi mới chuyên môn trong năm học: Chủ đề STEM, thực hiện báo cáo nghiên cứu khoa học, xây dựng các tiết học ngoài không gian lớp học, các nội dung dạy học trên trường học kết nối, ...

2.4.2. Thực hiện dự giờ, thao giảng, chuyên đề, tiết dạy tốt

a. Dự giờ

- Giáo viên tập sự, giáo viên chuyển sang dạy khối mới so với năm học trước tăng cường dự giờ đồng nghiệp để trao đổi chuyên môn và học hỏi kinh nghiệm. Giáo viên được phân công hướng dẫn tập sự dự giờ và hỗ trợ đồng nghiệp.

- Tổ, nhóm chuyên môn tăng cường dự giờ các bộ môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (lớp 8) và các giáo viên mới tham gia giảng dạy, rút kinh nghiệm cho giáo viên sau giờ dạy.

- Tổ trưởng chuyên môn, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng dự giờ kiểm tra nội bộ theo lịch hoặc đột xuất.

b. Thao giảng, dạy tốt

- Mỗi giáo viên thực hiện 1 – 2 tiết thao giảng/năm học. Khuyến khích giáo viên thiết kế 1 tiết thao giảng bài dạy Stem theo quy trình thiết kế kĩ thuật trong bộ môn thuộc Chương trình GDPT 2018.

- Bài thao giảng, thời gian thao giảng (tháng) sẽ được đăng kí trước với tổ trưởng chuyên môn đầu năm khi xây dựng kế hoạch bộ môn.

- Mỗi giáo viên thực hiện 1 tiết dạy tốt/tháng (sử dụng giáo án điện tử).

c. Chuyên đề

- Mỗi tổ chuyên môn thực hiện ít nhất 2 – 3 chuyên đề /năm học.
- Giáo viên có sáng kiến kinh nghiệm được công nhận cấp Quận thực hiện chuyên đề cấp Quận, cụm theo phân công của Phòng GD&ĐT.
- Tổ, nhóm bộ môn đăng kí chuyên đề, thời gian thực hiện trong Kế hoạch giáo dục bộ môn. Tổ trưởng phân công giáo viên viết và báo cáo chuyên đề. Nộp chuyên đề (đánh máy vi tính, 2 bộ) cho cán bộ quản lí trước khi thực hiện 1 tuần. Tổ trưởng nhận xét, đánh giá chuyên đề sau khi thực hiện. Tổ trưởng nộp hồ sơ chuyên đề cho Phó hiệu trưởng lưu trữ sau khi thực hiện.
- Mỗi tổ bộ môn thực hiện 2 – 3 chuyên đề/năm học cho học sinh toàn trường theo Kế hoạch của nhà trường.

2.5. Kiểm tra, đánh giá chất lượng đội ngũ giáo viên đảm bảo khách quan, công bằng, làm cơ sở thực hiện hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng, tạo động lực làm việc cho đội ngũ.

- Hoàn thiện quy trình đánh giá, xếp loại chất lượng đội ngũ giáo viên trên cơ sở xây dựng công cụ đánh giá đảm bảo độ tin cậy và hiệu lực. Lượng hóa được khối lượng công việc giáo viên thực hiện trong 1 năm học, có số liệu so sánh đầu năm, cuối năm để đảm bảo đánh giá, xếp loại chính xác viên chức.
- Sử dụng kết quả đánh giá để thực hiện công tác thi đua khen thưởng, sử dụng các giải pháp tạo động lực cho đội ngũ (nâng lương trước niên hạn, khen thưởng, đề bạt kế cận, bổ nhiệm...).

2.6. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục

- Cử cán bộ quản lí tham gia công tác đánh giá ngoài do SGD tổ chức.
- Phát huy kết quả kiểm định chất lượng giáo dục giai đoạn 2020 – 2025. Tiếp tục thực hiện công tác tự đánh giá, rà soát chất lượng giáo dục nhà trường sau kiểm định nhằm khắc phục một số vấn đề đã được chỉ ra hoặc một số tiêu chí còn thấp, cần phấn đấu trong các năm học tiếp theo.

3. Nhiệm vụ: Quản trị CSVC, thiết bị và công nghệ

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp. Sửa chữa lớn toàn trường, cải tạo lại Khu A trên cơ sở đảm bảo diện tích các phòng học nhưng bố trí 2 cửa mỗi phòng, trang bị các phòng chức năng theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ nguồn kinh phí của thành phố.
- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống thiết bị dạy học, chú trọng thiết bị tiên tiến, hiện đại, tăng cường đầu tư mua sắm trang thiết bị dạy học, thay thế thiết bị hư, cũ và bổ sung thiết bị mới đảm bảo đủ về số lượng như: đồ dùng, dụng cụ, sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa, sách giáo khoa... nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, chương trình dạy học.
- Lựa chọn nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng nhà vệ sinh trường học “sạch, đẹp, khô ráo, thông thoáng”, người sử dụng nhà vệ sinh “văn minh, có ý thức giữ gìn vệ sinh”.

- Đảm bảo nước sạch, nước uống cho từng cá nhân an toàn, vệ sinh, ngăn ngừa được sự lây lan dịch bệnh qua hệ thống cung cấp nước uống, nước sạch trong nhà trường.

- Xin chủ trương mua sắm năm 2024.

- Dự trù kinh phí trang bị các phần mềm chuyển đổi số, quản lí học tập (LMS).

- Việc mua sắm, sửa chữa trên tinh thần tiết kiệm, đúng mục đích, phải được công khai trong hội đồng sư phạm, giám sát của Ban thanh tra nhân dân và thực hiện đầy đủ thủ tục theo quy định tài chính. Tăng cường sự quản lí nhằm đảm bảo sử dụng có hiệu quả tài sản hiện có, cũng như sửa chữa kịp thời, tránh thất thoát, lãng phí tài sản của nhà trường.

4. Nhiệm vụ: Quản trị nhân sự

4.1. Hoàn thành mục tiêu về đánh giá năng lực đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lí đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Hoàn thiện hệ thống quản trị nhân sự của nhà trường (như phân công công việc, hướng dẫn công việc, đào tạo bồi dưỡng, trả công lao động, khen thưởng...).

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức đánh giá chuẩn nghề nghiệp theo chu kì 2 năm (2022 – 2023 và 2023 – 2024).

- Cán bộ quản lí: Năng lực quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong trường THCS; Năng lực quản trị nhân sự trong trường THCS; Năng lực quản trị tài chính trường THCS theo hướng tăng cường tự chủ và trách nhiệm giải trình; Năng lực quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh ở trường THCS; Năng lực quản trị chất lượng giáo dục trường THCS; Năng lực xây dựng văn hóa nhà trường ở trường THCS; Năng lực thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường ở trường THCS; Năng lực phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh THCS; Năng lực ứng dụng CNTT, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh THCS; Năng lực đổi mới, sáng tạo, thích ứng trong lãnh đạo, quản trị nhà trường; Năng lực sử dụng ngoại ngữ trong quản lí và lãnh đạo nhà trường thực hiện CT GDPT 2018.

- Giáo viên: Năng lực xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh THCS; Năng lực sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh THCS; Năng lực kiểm tra, đánh giá học sinh THCS theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực; Năng lực tư vấn và hỗ trợ học sinh THCS trong hoạt động dạy học và giáo dục; Năng lực xây dựng văn hóa nhà trường THCS; Năng lực thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường ở trường THCS; Năng lực phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh THCS; Năng lực ứng dụng CNTT, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh THCS.

- Nhân viên: Năng lực lập kế hoạch công việc chuyên môn phù hợp với Kế hoạch giáo dục nhà trường; Năng lực thực hiện các công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo Kế hoạch giáo dục nhà trường; Năng lực phối hợp với giáo viên, nhân viên khác trong thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường; Năng lực ứng dụng CNTT, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong công tác; Năng lực thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường ở trường THCS; Năng lực phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh THCS; Năng lực xây dựng văn hóa nhà trường THCS.

- Xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế đánh giá, khen thưởng và xử lý phạm; quy chế nâng lương trước niên hạn do lập thành tích xuất sắc trong công tác.

4.2. Dự báo và tham mưu với Cơ quan quản lý các cấp về việc tuyển dụng viên chức đáp ứng Chương trình GDPT 2018

- UBND Quận giao định biên theo từng năm học đủ về ngân sách để nhà trường hoạt động.

- Phòng Nội vụ, Phòng GD và ĐT xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức toàn ngành kịp thời, đảm bảo cho các nhà trường có đủ giáo viên, nhân viên giảng dạy và công tác.

4.3. Phân công chuyên môn cho giáo viên đáp ứng Chương trình GDPT 2018

- Ra quyết định phân công nhiệm vụ theo năm học (có điều chỉnh nếu có sự thay đổi). Phân công chuyên môn cho giáo viên phải đảm bảo các yêu cầu:

+ Các văn bản quy định chế độ giờ dạy, kiêm nhiệm...

+ Yêu cầu phân công lao động: khoa học, thực tế, hài hòa, phù hợp với điều kiện nhân sự nhà trường và lợi ích cá nhân, đảm bảo tính dân chủ (trên cơ sở tiếp thu ý kiến đóng góp, điều chỉnh của đội ngũ).

- Phân công đúng người, đúng việc, sử dụng hiệu quả đội ngũ làm căn cứ để thực hiện các chế độ trả lương, xét nâng lương, các chính sách thi đua - khen thưởng, đề bạt phù hợp.

- Phân công chuyên môn hợp lý, phù hợp trình độ chuyên môn và năng lực công tác cho giáo viên đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Chú ý đảm bảo mỗi môn đều có từ 1 đến 2 giáo viên có trình độ chuyên môn tốt làm nòng cốt, đảm bảo hài hòa các độ tuổi giáo viên. Riêng đối với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Giáo dục địa phương, tất cả giáo viên đều có thể tham gia giảng dạy theo sự phân công của nhà trường hàng năm.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm: vừa có khả năng đảm nhiệm chương trình giảng dạy môn học, vừa có nhiệm vụ lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp nhằm đạt được mục tiêu phát triển phẩm chất, năng lực người học.

4.4. Bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý đáp ứng Chương trình GDPT 2018

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của nhà trường, hỗ trợ 100% kinh phí đào tạo cho CBQL, giáo viên, nhân viên.
- Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng cấp trường.
- Kiểm tra, đánh giá hoạt động bồi dưỡng đảm bảo khách quan, công bằng.

4.5. Thực hiện tốt quy chế chuyên môn, nề nếp sinh hoạt chuyên môn, đa dạng hóa nội dung, hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018

- Bổ sung, hoàn thiện Quy chế chuyên môn của nhà trường theo Chương trình GDPT 2018.
- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn: sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; sinh hoạt chuyên môn về phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực (Dạy học theo trạm; Dạy học dựa trên vấn đề; Dạy học theo dự án; Bàn tay nặn bột, ...); sinh hoạt chuyên môn về dạy học tích hợp.
- Thực hiện tốt nề nếp sinh hoạt chuyên môn của tổ, nhóm để đảm bảo đồng hành, hỗ trợ giáo viên thực hiện chương trình mới.

4.6. Xây dựng cộng đồng học tập trong nhà trường tạo môi trường phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng Chương trình GDPT 2018

- Xây dựng cộng đồng giáo viên trong nhà trường cùng thực hiện chương trình sách giáo khoa lớp 6, 7, 8. Tổ chức thao giảng, dự giờ để giáo viên toàn trường cùng học hỏi, rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện Chương trình GDPT 2018.
- Mời báo cáo viên báo cáo các chuyên đề phù hợp với nhu cầu của đội ngũ (1 - 2 chuyên đề/năm học).
- Phối hợp với các trường THCS trong quận/cụm để hỗ trợ, chia sẻ kinh nghiệm triển khai Chương trình GDPT 2018; tham gia các nhóm giáo dục trên các trang mạng xã hội (Giáo dục STEM; Hỗ trợ dạy học theo Chương trình GDPT 2018; SGK và tài liệu – Chương trình giáo dục phổ thông mới, ...) để chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm trong quá trình giảng dạy.

4.7. Kiểm tra, đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo khách quan, công bằng, làm cơ sở thực hiện hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng, tạo động lực làm việc cho đội ngũ

- Đánh giá đúng thực chất đội ngũ trong việc thực hiện Chương trình GDPT 2018; cung cấp các thông tin phản hồi cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên biết mức độ thực hiện công việc của từng cá nhân so với các yêu cầu về chuyên môn và so với các cá nhân khác. Từ đó, khuyến khích, động viên cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có ý thức trách nhiệm, có ý tưởng sáng tạo, thúc đẩy đội ngũ nỗ lực trong công việc.

- Hoàn thiện quy trình đánh giá, xếp loại chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trên cơ sở xây dựng công cụ đánh giá đảm bảo độ tin cậy và hiệu lực.

- Hoàn thiện hệ thống quản trị nguồn nhân lực của nhà trường thông qua việc kiểm tra lại chất lượng của các hoạt động quản trị nguồn nhân lực khác như phân công công việc, hướng dẫn công việc, đào tạo bồi dưỡng, trả công lao động, khen thưởng...

- Xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế đánh giá, khen thưởng và xử lý vi phạm; quy chế nâng lương trước niên hạn do lập thành tích xuất sắc trong công tác.

- Sử dụng kết quả đánh giá để thực hiện công tác thi đua khen thưởng, sử dụng các giải pháp tạo động lực cho đội ngũ (nâng lương trước niên hạn, khen thưởng, đề bạt kế cận, bổ nhiệm...).

- Hỗ trợ, tư vấn kịp thời sau đánh giá.

5. Nhiệm vụ: Quản trị việc ứng dụng CNTT và truyền thông

5.1. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường

5.1.1. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030” và Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025”; thực hiện nhiều giải pháp để thu thập, rà soát, đối sánh dữ liệu người học trên hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành GDĐT với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQGvDC) và tái sử dụng dữ liệu trong các công tác quản lý, điều hành.

- Công tác này giúp đảm bảo dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống” và dần đưa Mã định danh cá nhân (MĐDCN) trở thành mã quản lý duy nhất và thống nhất trong cơ sở dữ liệu ngành GDĐT Thành phố.

- Triển khai nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số, tạo môi trường làm việc và tương tác trực tuyến cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên và học sinh; đảm bảo kết nối, báo cáo liên thông dữ liệu từ cơ sở giáo dục với hệ thống cơ sở dữ liệu Thành phố, cơ sở dữ liệu toàn quốc của ngành giáo dục.

- Đảm bảo các số liệu thống kê (báo cáo định kỳ, đột xuất, báo cáo chuyên đề, lĩnh vực) của nhà trường phục vụ tốt yêu cầu chỉ đạo quản lý của Sở GDĐT.

- Tiếp tục triển khai việc ứng dụng các hệ thống quản lý nhà trường được nâng cấp thêm nhiều tính năng mới, đảm bảo hoạt động quản trị nhà trường vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số.

5.1.2. Thực hiện các giải pháp nhằm bảo đảm các điều kiện tối thiểu về hạ tầng kỹ thuật; đầu tư, mua sắm trang thiết bị; lựa chọn phần mềm quản lý dạy học (LMS); tạo lập nền tảng dạy và học trực tuyến tích hợp học liệu số để triển khai

có hiệu quả Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở GDĐT.

- Tổ chức tập huấn về nhận thức, kỹ năng nghiệp vụ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đối với các hoạt động chuyên môn cho CBQL, giáo viên nhà trường.

- Nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong hoạt động dạy, học cho giáo viên và học sinh.

- Tham gia, đóng góp xây dựng kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung toàn ngành giáo dục (gồm bài giảng điện tử, bài giảng dạy trên truyền hình, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác) có chất lượng, phục vụ đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; xây dựng môi trường học tập suốt đời và mang lại sự công bằng trong tiếp cận giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch, xác định lộ trình thực hiện kho học liệu số, đưa bài giảng lên hệ thống trực tuyến theo chương trình môn học thuộc chương trình giáo dục phổ thông, hiệu trưởng nhà trường phân công các tổ/nhóm chuyên môn thực hiện và quy định cách thức phê duyệt học liệu số để xây dựng kho học liệu số tại đơn vị theo lộ trình sau:

- + Xây dựng kho học liệu số theo Chương trình GDPT 2018 cho các môn học, nội dung giáo dục thuộc lớp 6, lớp 7, lớp 8, đến tháng 12 năm 2023.

- + Xây dựng kho học liệu số theo Chương trình GDPT 2018 cho các môn học, nội dung giáo dục thuộc lớp 9 đến tháng 12 năm 2024.

- Tăng cường triển khai các ứng dụng, phần mềm quản lý học tập (LMS) giúp học sinh học tập tại nhà có sự hỗ trợ của giáo viên và tăng hiệu quả của việc kiểm tra, đánh giá với đa dạng nhiều hình thức.

- Yêu cầu các đơn vị cung cấp hệ thống quản lý học tập (LMS) thiết lập mô hình xác thực danh tập trung và theo dõi quá trình học tập của người học; triển khai thêm hệ thống LMS kết nối với cơ sở dữ liệu ngành và được áp dụng công nghệ học liệu tương tác tạo ra những trải nghiệm học tập có thể tùy chỉnh tốc độ và lộ trình phù hợp với nhu cầu của từng người học với năng lực, khả năng, trình độ khác nhau theo hướng dẫn của các phòng ban chuyên môn để tổ chức lớp học theo hình thức trực tuyến kết hợp trực tiếp.

- Triển khai thực hiện các quy định về xây dựng, phê duyệt, sử dụng học liệu số tại đơn vị; xây dựng giải pháp thực hiện để đến tháng 12 năm 2025, nhà trường có tỉ trọng tối thiểu nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến đạt trung bình 35%.

5.1.3. Thực hiện Đề án giáo dục thông minh và nhiệm vụ phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo:

- Triển khai công tác tuyển sinh đầu cấp trên môi trường trực tuyến dựa vào dữ liệu từ cơ sở dữ liệu ngành và các thuật toán phân tích không gian địa lý (GIS).

- Triển khai, nâng cấp, mở rộng tính năng và phạm vi của hệ thống văn phòng điện tử kết hợp chữ kí số trong ngành giáo dục.

- Triển khai cài đặt, thực hiện chữ kí số cho CBQL, giáo viên, có lộ trình thực hiện chữ kí số hướng đến sử dụng học bạ điện tử khi có các hướng dẫn của cơ quan quản lí giáo dục.

- Cập nhật chính xác thông tin nhà trường, CBQL, giáo viên, nhân viên và học sinh trên hệ thống theo tiến độ và theo định kì qui định; hoàn chỉnh, bổ sung cơ sở dữ liệu giáo dục đầy đủ, chính xác, khai thác hiệu quả dữ liệu cho các kì thi, tuyển sinh, các hoạt động chuyên môn, góp phần thực hiện tốt Đề án giáo dục thông minh do UBND Thành phố ban hành.

5.1.4. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị trường học, trong dạy học và giáo dục

- Hệ thống các phần mềm quản lí sử dụng trong nhà trường:

+ CBQL, giáo viên học tập huấn chương trình giáo dục phổ thông 2018, tập huấn SGK, tập huấn chuyên môn, đánh giá chuẩn giáo viên và cập nhật minh chứng trên trang: taphuan.hcm.edu.vn

+ Nhà trường quản lí biến động học sinh (chuyển đi, chuyển đến), quản lí tài khoản giáo viên, tài khoản học sinh, thực hiện báo cáo số liệu, đăng kí tham dự các kì thi cho học sinh, ...; Giáo viên cập nhật kế hoạch giáo dục trên trang: quanly.hcm.edu.vn

+ Nhà trường quản lí danh sách học sinh, danh sách giáo viên, thực hiện các kì báo cáo số liệu đầu năm, giữa năm, cuối năm qua trang truong.csdl.moet.gov.vn

+ CBQL, giáo viên tham gia các buổi học trực tuyến theo chỉ đạo của cấp trên thông qua trang lms.hcm.edu.vn.

+ Nhà trường, các đoàn thể thực hiện đăng các thông tin học tập trực tuyến, các thông báo, thông tin, học liệu, hình ảnh; giáo viên (được tổ phân công) đăng thông tin liên quan đến bộ môn hoặc tổ bộ môn của mình lên website trường <https://thcstanbinh.hcm.edu.vn>

+ Trang quản lí danh sách CB, GV, NV của trường (thông tin lí lịch, diễn biến lương, bằng cấp, tiếp nhận, chuyển công tác ...): <http://cbcc.hochiminhcity.gov.vn>.

+ Phần mềm Epmis: quản lí hồ sơ, lí lịch CB-GV-NV toàn trường.

+ Trang tanbinh.nhapdiem.vn phục vụ công tác tuyển sinh 6, phần mềm quản lí thi TPHCM (tuyển sinh 10, THPT).

+ Phần mềm Vietschool phục vụ công tác quản lí điểm của học sinh toàn trường, nộp danh sách học sinh đầu năm, quản lí biến động (thôi học, chuyển đi, chuyển đến, chuyển lớp), nộp môn học, danh sách giáo viên, thời khóa biểu, biến động, lớp học, ... về trang quanly.hcm.edu.vn của SGD.

- Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp, nâng cao vai trò của tổ/nhóm trưởng. Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Trên cơ sở đồng thuận của cha mẹ học sinh, nhà trường triển khai các ứng dụng, phần mềm giúp học sinh tự học tại nhà có sự hỗ trợ của giáo viên.

5. 2. Quản trị truyền thông

5.2.1. Tuyên truyền trong giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về mô hình ứng dụng CNTT và truyền thông trong nhà trường với 4 lớp cơ bản:

- Lớp giao tiếp:

Lớp giao tiếp gồm các ứng dụng CNTT giúp người dùng (học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý, cơ quan quản lý giáo dục các cấp, cha mẹ học sinh, người dân và xã hội) giao tiếp với nhà trường, cụ thể: Giao tiếp thông qua trang thông tin điện tử (Website) trường học; Giao tiếp thông qua mạng xã hội (Fanpage) và các công cụ trực tuyến khác; Giao tiếp thông qua thư điện tử như cha mẹ học sinh liên lạc nhà trường, thầy cô giáo; học sinh tương tác với thầy cô, thầy cô kiêm nhiệm tư vấn tâm lý trong nhà trường.

- Lớp dịch vụ công trực tuyến:

+ Một số dịch vụ công trực tuyến có thể áp dụng trong nhà trường như: Đăng kí tuyển sinh đầu cấp; sổ liên lạc điện tử (phục vụ cha mẹ học sinh thông tin về quá trình học tập, rèn luyện của học sinh; đăng kí nghỉ học; giúp học sinh đăng kí tham gia hoạt động ngoại khóa, tham gia câu lạc bộ ở trường; và một số dịch vụ công trực tuyến thiết thực khác phục vụ cho công tác chủ nhiệm, khảo sát...)

+ Các dịch vụ công trực tuyến trong nhà trường phải được cung cấp tối thiểu mức độ 3 và được đặt liên kết trên trang thông tin điện tử của trường hoặc theo các yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục cấp trên.

- Lớp ứng dụng và cơ sở dữ liệu:

+ Nhóm ứng dụng CNTT phục vụ quản lý, điều hành gồm phần mềm quản lý về: Trang thông tin điện tử (Website) trường học; Thư điện tử với tên miền riêng của trường; Quản lý văn bản điều hành (e-office); Quản lý thông tin đội ngũ; Quản lý quá trình học tập, rèn luyện của học sinh; Hỗ trợ xếp thời khóa biểu; Quản lý tài sản; Quản lý tài chính; Quản lý thư viện; Quản lý nội bộ.

+ Các phần mềm ứng dụng quản lý dùng chung của ngành (do Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Bộ GD&ĐT yêu cầu).

+ Nhóm ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá có thể thông qua các nền tảng: Soạn bài giảng điện tử; Mô phỏng, phần mềm thí nghiệm ảo; Học tập trực tuyến (E-learning); Kho tài liệu, giáo án, bài giảng, học liệu điện tử; Các ứng dụng hỗ trợ dạy - học và kiểm tra, đánh giá khác.

- Lớp hạ tầng và các điều kiện đảm bảo khác:

+ Hạ tầng và thiết bị công nghệ thông tin

Hạ tầng và thiết bị CNTT bao gồm trang thiết bị CNTT và hạ tầng kết nối mạng nhằm triển khai có hiệu quả ứng dụng CNTT trong các hoạt động của trường, gồm các hệ thống, thiết bị: Hệ thống mạng LAN, mạng không dây (wifi); Kết nối mạng Internet; Hệ thống lưu trữ, máy chủ phục vụ nội bộ (nếu cần); Phòng máy tính; Phòng học bộ môn có ứng dụng CNTT; Các thiết bị phục vụ ứng dụng CNTT trong dạy học trên lớp; Các thiết bị CNTT phục vụ quản lý, điều hành; Hệ thống giám sát; Các thiết bị, giải pháp dạy học trên lớp hoặc qua mạng.

+ An toàn, an ninh thông tin

Nhóm giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin bao gồm các thiết bị, giải pháp kỹ thuật và dịch vụ CNTT về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin nhằm triển khai ứng dụng CNTT trong các hoạt động của trường diễn ra an toàn, hiệu quả. Tất cả hệ thống ứng dụng CNTT trong nhà trường phải đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Dữ liệu phát sinh trong quá trình ứng dụng CNTT do các cấp có thẩm quyền quản lý.

5.2.2. Tiếp tục công tác quảng bá, truyền thông các hoạt động dạy học và giáo dục của nhà trường trên các phương tiện thông tin đại chúng (các đài truyền hình, Fanpage nhà trường, Chi bộ)

- Tham gia Chương trình “Thiếu niên toàn năng” – Truyền hình trên VTV3- Đài truyền hình Việt Nam.

- Thực hiện các chuyên đề khác.

6. Nhiệm vụ: Quản trị tài chính

- Thực hiện tự chủ tài chính đối với đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (do giá, phí dịch vụ công chưa kết cấu đủ chi phí, được Nhà nước đặt hàng giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo giá chưa tính đủ chi phí), về: chi tiền lương và thu nhập tăng thêm; trích lập các quỹ; tự chủ trong giao dịch tài chính; vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp.

- Chịu trách nhiệm với các nguồn tài chính được giao; việc sử dụng các nguồn tài chính; phân phối kết quả tài chính trong năm; mối quan hệ với các tổ chức và cá nhân trong việc huy động các nguồn tài trợ cho nhà trường.

- Xác định các khoản thu chi theo đúng chế độ tiêu chuẩn, định mức do cơ quan có thẩm quyền ban hành; xác định tổng nguồn thu hiện tại của nhà trường từ đó xác định tổng nguồn thu năm theo kế hoạch.

- Đảm bảo cân đối giữa nguồn thu và các khoản chi, không chi vượt nguồn thu.

- Đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của nhà trường về thực hiện Chương trình GDPT 2018 (trong đó cần quan tâm cân đối thu chi cho hoạt động giáo dục, trang thiết bị CSVC, đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực....).

- Xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế sử dụng tài sản, quy chế dân chủ cơ sở, quy chế công khai tài chính, kiểm toán nội bộ theo quy định.

- Quản lý, bảo toàn và phát triển vốn, tài sản của Nhà nước giao, thực hiện chế độ hạch toán kế toán, thống kê, thông tin, báo cáo hoạt động, kiểm toán theo quy định.

- Về các khoản thu trong năm: Thực hiện theo hướng dẫn tại Nghị quyết 04/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 – 2024; Văn bản hướng dẫn của Quận Tân Bình.

7. Nhiệm vụ: Tăng cường công tác chính trị tư tưởng đối với CBQL, giáo viên, nhân viên và người lao động; giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng văn hóa nhà trường; giáo dục thể chất; bảo đảm an toàn trường học; thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy; đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm; đảm bảo công tác phòng chống dịch Covid-19 trong nhà trường; xây dựng Đơn vị văn hóa, xanh – sạch – đẹp (có kế hoạch riêng).

Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 – 2030”; Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022 – 2030”; Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021 – 2025; Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho HS phổ thông; công tác xã hội trong trường học.

7.1. Giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, viên chức, học sinh

- Tổ chức thực hiện tốt Quy định số 1374-QĐ/TU ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về quy trình giải quyết thông tin phản ánh liên quan các tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần thực hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên tại đơn vị.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với CBQL, giáo viên, nhân viên để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong nhà trường; xây dựng đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục thực sự gương mẫu, là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên. Giáo dục đạo

đức, tình cảm cho học sinh thông qua việc tổ chức kỉ niệm các ngày lễ lớn, các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể, thực hiện nếp sống văn minh đô thị; phong trào “Thiếu nhi Tân Bình làm theo 5 điều Bác Hồ dạy”; qua các tiết SHCN; hoạt động NGLL cũng như sinh hoạt Đoàn - Đội.

- Chú trọng giáo dục học sinh lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc; tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức tôn trọng pháp luật; hiểu biết sâu sắc, tự hào, tôn vinh lịch sử và văn hóa dân tộc của thành phố HCM, quận Tân Bình.

- Thực hiện chỉ thị 05-CT/TW về việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; gắn việc thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua với việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức lối sống, góp phần nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo và CBQL giáo dục.

- Định hướng, trang bị nhận thức cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên bằng cách tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chính trị do ngành, Đảng bộ phường 9 tổ chức; tham gia các lớp trung cấp chính trị. Phát huy vai trò tiên phong của đảng viên trong việc thực hiện các nhiệm vụ. Thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên năm 2023 (1 giáo viên) và tạo nguồn cảm tình đảng (2 giáo viên).

- Chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai.

- Triển khai đến giáo viên, nhân viên trong nhà trường Chỉ thị số 19-CT/TU về thực hiện cuộc vận động “Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước” và thông qua các hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường để cùng thực hiện.

- Tăng cường giáo dục pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; giáo dục phòng chống tham nhũng.

- Củng cố kỉ cương, nề nếp nhà trường, tăng cường giáo dục kỉ luật học sinh; chú trọng giáo dục nhân cách cho học sinh, hình thành tác phong chuẩn mực, có văn hóa trong giao tiếp, chủ động, tự tin trong học tập và sinh hoạt.

- Thực hiện bộ quy tắc ứng xử theo Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên và Quy tắc ứng xử của Trường THCS Tân Bình.

7.2. Công tác giáo dục kĩ năng sống, giá trị sống

- Tổ chức cho học sinh thực hiện chủ đề năm học bằng nhiều loại hình hoạt động, tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn kĩ năng sống, kĩ năng hoạt động xã hội, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống và tinh hoa văn hóa thế giới.

- Tổ chức tốt “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời” nhằm giáo dục học sinh nhận thức được tầm quan trọng của việc học tập trong suốt cuộc đời mỗi người và của cộng đồng.

- Định hướng để học sinh có cách hiểu tích cực, hiểu đúng về những lợi ích từ các trang mạng xã hội cũng như những hạn chế, tiêu cực của nó đối với xã hội nói chung và học sinh nói riêng. Hướng dẫn học sinh ý thức được việc đưa các nội dung thông tin cá nhân lên mạng xã hội dễ bị kẻ xấu lợi dụng làm ảnh hưởng đến nhân phẩm, danh dự và uy tín của bản thân, gia đình và nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch cho học sinh tham gia các hoạt động tập thể, các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, trải nghiệm sáng tạo do nhà trường tổ chức nhằm giáo dục toàn diện học sinh.

- Tăng cường quản lý, quan tâm, định hướng cho học sinh cách sử dụng, khai thác hiệu quả thông tin trên Internet, mạng xã hội; trang bị các kỹ năng để học sinh ứng xử văn minh, nâng cao khả năng tự nhận diện các thông tin xấu, độc hại, những tác động tiêu cực của môi trường mạng.

- Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật, phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh.

- Việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm; tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Công văn số 4646/SGDĐT-GDTrH ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện liên kết tổ chức hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục trung học Thành phố Hồ Chí Minh kể từ năm học 2023 – 2024; Công văn số 4647/SGDĐT-GDTrH ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện chương trình nhà trường ngoài giờ chính khóa năm học 2023 – 2024.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình nhà trường (Có kế hoạch riêng) và triển khai thực hiện.

- Mời báo cáo viên báo cáo chuyên đề cho giáo viên, cha mẹ học sinh, nhằm hỗ trợ thầy cô, cha mẹ có thêm kinh nghiệm trong công tác quản lý, chăm sóc, tư vấn tâm lý cho học sinh.

- Tổ chức chuyên đề cho học sinh: Ứng xử văn minh nơi công cộng; Kỹ năng tư duy sáng tạo; Kỹ năng tư duy phê phán.

7.3. Công tác giáo dục thể chất

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 – 2020 và định hướng đến năm 2025. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục giữa giờ, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho HS.

- Tiếp tục triển khai bài thể dục giữa giờ cho học sinh.

- Tiếp tục duy trì các CLB thể dục thể thao (có thể sinh hoạt thứ bảy, chủ nhật hàng tuần), giải TDTT cấp trường thu hút học sinh tích cực tham gia, góp phần nâng cao thể chất lứa tuổi học sinh THCS. Khuyến khích tổ chức cho học sinh học cờ vua trong năm học.

- Xây dựng và tổ chức Kế hoạch phòng chống đuối nước trong học sinh; phối hợp với Trung tâm VH TDTT Tân Bình tổ chức cho học sinh học bơi trong năm học (4 khối).

- Phấn đấu, tạo điều kiện để mỗi học sinh biết chơi ít nhất một môn thể thao.

7.4. Công tác bảo đảm an toàn trường học

- Bảo đảm an toàn trường học, rà soát các phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, hệ thống cây xanh được chăm sóc tốt, thường xuyên kiểm tra để kịp thời ngăn chặn các tình huống kém an toàn trong trường học; phòng chống bạo lực học đường; phòng chống bạo lực xâm hại trẻ em; chống đuối nước; phòng cháy chữa cháy; đảm bảo vệ sinh môi trường; an toàn thực phẩm; phòng chống dịch bệnh.

- Đăng kí xây dựng Đơn vị văn hóa, xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, “xanh – sạch – đẹp – an toàn”; xây dựng đơn vị đạt chuẩn về an ninh trật tự, an toàn trường học.

- Chủ động phối hợp với CMHS, chính quyền, công an địa phương đảm bảo học sinh “an toàn đến trường”, giữ gìn an ninh trật tự khu vực chung quanh trường; xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa, văn minh, tăng cường giáo dục kỉ luật tích cực, bài trừ và ngăn chặn kịp thời các hành vi đối xử không thân thiện trong nhà trường.

- Tăng cường thực hiện Nội quy nhà trường và Luật giao thông đường bộ (vận động học sinh đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông: chạy xe đạp điện, ngồi trên xe moto, xe gắn máy khi cha mẹ đưa rước; vận động CMHS đỗ xe đúng quy định khi đưa đón học sinh, không đậu xe dưới lòng lề đường trước cổng trường; đối với các trường hợp nhà gần trường, đưa rước con em bằng hình thức đi bộ để giảm ùn tắc giao thông; không giao xe máy cho con em điều khiển do chưa đủ tuổi quy định...).

- Định hướng để học sinh có cách hiểu tích cực, hiểu đúng về những lợi ích từ các trang mạng xã hội cũng như những hạn chế, tiêu cực của nó đối với xã hội

nói chung và học sinh nói riêng. Hướng dẫn học sinh ý thức được việc đưa các nội dung thông tin cá nhân lên mạng xã hội dễ bị kẻ xấu lợi dụng làm ảnh hưởng đến nhân phẩm, danh dự và uy tín của bản thân, gia đình và nhà trường.

7.5. Công tác y tế trường học

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban Y tế trường học. Đảm bảo các trang thiết bị về y tế trường học theo yêu cầu của Bộ Y tế; đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, về phòng chống tai nạn thương tích; về truyền thông giáo dục sức khỏe; chương trình dinh dưỡng, nha học đường, mắt học đường, về sơ cấp cứu ...

- Phối hợp với Trạm y tế phường 7 chỉ đạo, kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh, kịp thời xử lý dịch bệnh, tổ chức tốt công tác tuyên truyền vệ sinh y tế học đường.

- Phối hợp với Bệnh viện Tân Bình, Trạm y tế phường 7 tổ chức khám và chăm sóc sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hàng năm. Thông báo kịp thời cho cha mẹ học sinh những vấn đề về sức khỏe của học sinh.

- Xây dựng nhà vệ sinh trường học “sạch, đẹp, khô ráo, thông thoáng”, người sử dụng nhà vệ sinh “văn minh, có ý thức giữ gìn vệ sinh”. Đảm bảo nước sạch, nước uống cho từng cá nhân an toàn, vệ sinh, ngăn ngừa được sự lây lan dịch bệnh qua hệ thống cung cấp nước uống, nước sạch trong nhà trường.

- Vận động cha mẹ học sinh, học sinh và mạnh thường quân tham gia mua, tặng thẻ bảo hiểm y tế cho học sinh đạt tỉ lệ 100%.

7.6. Xây dựng văn hóa nhà trường

- Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa nhà trường, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết.

- Chú trọng giáo dục nhân cách cho học sinh, hình thành tác phong chuẩn mực, có văn hóa trong giao tiếp, chủ động, tự tin trong học tập và sinh hoạt. Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, “xanh – sạch – đẹp – an toàn”.

- Thực hiện quy tắc ứng xử theo Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 và Quy định số 246/QĐ-LTK quy định quy tắc ứng xử trong nhà trường; củng cố kỉ cương nề nếp, tăng cường giáo dục kỉ luật cho học sinh.

- Hình thành những giá trị mang nét riêng trong xây dựng văn hóa nhà trường.

7.7. Tổ chức hoạt động ngoại khóa, văn thể mỹ, hoạt động giáo dục NGLL, trải nghiệm sáng tạo, xây dựng các CLB

- Tổ chức hoạt động ngoại khóa kỉ niệm các ngày lễ lớn có hiệu quả cao dưới nhiều hình thức: lễ hội, thi đấu, đố em, biểu diễn văn nghệ.... Đảm bảo thứ hai hàng tuần (tiết sinh hoạt dưới cờ) đều có các chuyên đề bộ môn, kĩ năng sống, truyền thông sức khỏe...

- Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa theo yêu cầu đổi mới nhằm mục tiêu giúp học sinh vận dụng kiến thức trên lớp với đời sống xã hội; đồng thời giáo dục truyền thống, pháp luật, kỹ năng sống, giáo dục môi trường, giới tính ... cho học sinh. Tham gia tốt các hoạt động ngoại khóa cấp quận và thành phố.

- Tổ chức cho học sinh tham quan ngoại khóa kết hợp trải nghiệm sáng tạo, hướng nghiệp 1 lần/khối/năm học.

- Động viên học sinh tham gia các hoạt động như: Ngày hội khoa học công nghệ; Tuần lễ hưởng ứng văn hóa đọc sách; Văn hay chữ tốt; Khéo tay kỹ thuật; Vẽ tranh thiếu nhi; Hội khỏe Phù Đổng; Lớn lên cùng sách; Nét vẽ xanh; Văn nghệ; Hội thi tái chế, các sân chơi trên VTV, HTV dành cho học sinh.

- Thực hiện ở các tiết học ngoài không gian lớp học, ngoài nhà trường ở tất cả các bộ môn. Khuyến khích các bộ môn Sinh học, Công nghệ, Âm nhạc, Mỹ thuật, Ngữ văn, Khoa học tự nhiên tổ chức các tiết học ngoài nhà trường phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế của nhà trường.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ, đội nhóm học thuật trong nhà trường làm nền tảng cho hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh giáo dục STEM, STEAM (theo Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT) và từng bước thí điểm hoạt động giáo dục “Trí tuệ nhân tạo – AI” trong trường phổ thông.

- Tăng cường tích hợp nội dung trong chương trình Giáo dục hướng nghiệp vào tiết Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp các nội dung cụ thể sau: Chủ đề tháng 9: “Truyền thống nhà trường” thực hiện lồng ghép nội dung: “Các hướng đi sau khi tốt nghiệp THPT” trong chương trình GDHN lớp 9; Chủ đề tháng 3: “Tiếp bước lên đoàn” thực hiện lồng ghép nội dung: “Tìm hiểu thông tin về hệ thống giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và thông tin về một số nghề phổ biến ở địa phương”.

- Xây dựng kế hoạch và giao cho các tổ chuyên môn, các đoàn thể (Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội) thực hiện các phong trào, chuyên đề, hoạt động ngoại khóa cho học sinh.

7.8. Xây dựng văn hóa đọc gắn với phát triển thư viện trường học

- Tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục, các sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn (đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học) gắn với thư viện trường học nhằm phát triển văn hóa đọc, nâng cao chất lượng dạy và học và tiếp cận việc xây dựng thư viện đạt chuẩn từng bước xây dựng thư viện hiện đại, thư viện điện tử với nguồn học liệu phong phú.

- Nâng cao chất lượng hoạt động thư viện, xây dựng và hình thành thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc sách cho học sinh. Khi đơn vị có điều kiện thuận lợi chủ động xây dựng “Thư viện xanh”, “Thư viện điện tử”; phần mềm quản lý thư viện; hỗ trợ chia sẻ sách, tài liệu dạy học,

- Phối hợp các tổ chuyên môn tổ chức các Hội thi Lớn lên cùng sách, Đại sứ văn hóa đọc, Nét vẽ xanh... nhằm duy trì và phát triển phong trào đọc sách,

hình thành cho học sinh sự thay đổi tốt đẹp về tâm hồn, kiến thức, tư duy, kỹ năng sống và nâng cao tinh thần tự học, sáng tạo cho học sinh.

- Xây dựng thư viện đạt chuẩn, theo lộ trình từng bước xây dựng thư viện điện tử ở các năm học sau; gắn với thư viện trường học nhằm phát triển văn hóa đọc, nâng cao chất lượng dạy và học.

- Xây dựng Thư viện trở thành nơi kết nối, lan tỏa các hoạt động dạy học, là nơi khởi đầu của hoạt động khuyến khích tự học và mở rộng không gian, thời gian tổ chức lớp học của nhà trường. Trang bị thêm các đầu sách giáo khoa ngoài danh mục chọn lựa để giáo viên và học sinh có thể sử dụng nhằm thực hiện chương trình chủ động, linh hoạt, hiệu quả.

- Huy động các nguồn lực để mua sắm đầy đủ các bản sách giáo khoa đã được Bộ GDĐT phê duyệt cho thư viện, phục vụ dạy học theo chương trình và cho học sinh thuộc chế độ chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn mượn sử dụng trong năm học 2023 – 2024 theo Công điện số 747/CD-TTg ngày 16/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 4088/UBND-VX ngày 24/8/2023 của UBND TP HCM.

8. Nhiệm vụ: Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội, với các tổ chức đoàn thể

8.1. Tăng cường xã hội hóa, tăng cường cơ sở vật chất, nguồn lực đầu tư bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo; phát huy hiệu quả hoạt động Chi hội khuyến học các cấp và thu hút, huy động mọi nguồn lực để góp phần xã hội hóa giáo dục đúng luật và hiệu quả.

- Về công tác đầu tư cơ sở vật chất, tăng cường xã hội hóa, các nguồn lực đầu tư bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục, huy động mọi nguồn lực để góp phần xã hội hóa giáo dục đúng luật và hiệu quả.

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị trường học hiện có, trên cơ sở đó điều chỉnh, bố trí, sắp xếp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng phòng học, phòng chức năng, thư viện, nhà vệ sinh, mua sắm bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học đảm bảo phục vụ cho công tác giảng dạy học và quản lí.

- Quan tâm đầu tư cải tạo, xây dựng nhà vệ sinh và sử dụng nước sạch trong trường học theo các Tiêu chuẩn (TCVN) và Quy chuẩn quốc gia (QCVN) (TCVN 8794:2011; QCVN 01:2011/BYT). Đề xuất sửa chữa, cải tạo mới nhà vệ sinh học sinh bằng nguồn ngân sách Quận.

- Đề xuất sửa chữa lớn nhà trường bằng nguồn ngân sách Thành phố, dần đáp ứng theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông mới ở những năm tiếp theo.

- Phát huy tốt vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh để góp phần xã hội hóa giáo dục đúng luật và hiệu quả. Thực hiện theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 về Ban hành điều lệ của Ban đại diện cha mẹ học sinh; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

8.2. Phát huy hiệu quả hoạt động Chi hội khuyến học các cấp

- Phát huy hiệu quả hoạt động Hội khuyến học địa phương, cha mẹ học sinh, Chi bộ nhà trường để thành lập Quỹ khuyến học, trao tặng học bổng cho học sinh nghèo, hạn chế tỉ lệ học sinh bỏ học do hoàn cảnh khó khăn.

- Số suất học bổng Quỹ Khuyến học dự kiến trao trong năm học: 20 suất (40.000.000 đồng)

- Số suất BHYT dự kiến trao: 10 suất

8.3. Với tổ chức Công đoàn

- Phối hợp với Công đoàn chăm lo, cải thiện điều kiện làm việc; đảm bảo trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy, giáo dục học sinh. Tăng cường công tác chỉ đạo, công tác bảo hộ lao động, bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh an toàn thực phẩm trong trường học; xây dựng phương án phòng chống cháy nổ, thoát hiểm, xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp và an toàn; tiếp tục thực hiện cuộc vận động xây dựng nếp sống văn minh, trật tự mỹ quan đô thị.

- Phối hợp với Công đoàn tổ chức phát động các phong trào thi đua yêu nước, động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, các hoạt động của Liên đoàn lao động Quận Tân Bình.

- Phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân trong quản lý tài sản, tài chính trong nhà trường.

8.4. Với tổ chức Đoàn TNCS HCM, Đội TNTP HCM

- Phối hợp với Đoàn thanh niên, Hội đồng Đội quận Tân Bình thực hiện có hiệu quả chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND quận Tân Bình về công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, trật tự an toàn giao thông, an ninh trường học, an toàn thực phẩm, vệ sinh phòng dịch, phòng chống cháy nổ, tham quan ngoại khóa...trong nhà trường, góp phần đảm bảo môi trường sư phạm thân thiện, an toàn.

- Chú trọng phát huy tính chủ động, sáng tạo của từng đoàn viên thanh niên trong hoạt động chuyên môn và hoạt động phong trào; xây dựng và thực hiện các công trình thanh niên mang tính thiết thực và có hiệu quả; phân công đoàn viên hỗ trợ các phong trào của Đội; giới thiệu các đoàn viên ưu tú cho Đảng.

- Chỉ đạo Đoàn thanh niên, Liên đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh của nhà trường tham gia tốt các hoạt động do Quận đoàn, Hội đồng Đội tổ chức như: “Học sinh quận Tân Bình học tập và làm theo 5 điều Bác Hồ dạy”; các hoạt động ngoại khóa, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh nhằm giáo dục lí tưởng, xây dựng hoài bão, ước mơ để cổ vũ đội viên, học sinh quyết tâm vươn lên trong học tập, trong cuộc sống; thi Chỉ huy Đội giỏi, nghi thức Đội, thu heo đất, phong trào Nụ cười hồng ...

- Xây dựng các chương trình hoạt động phù hợp với chủ đề năm học; tổ chức thi đua giữa các lớp, các khối; trao cờ thi đua hàng tuần, biểu dương khen thưởng kịp thời, thường xuyên nêu gương người tốt việc tốt; xây dựng cho học

sinh ý thức tự giác trong học tập và chấp hành nội quy; giáo dục, vận động học sinh tham gia các phong trào từ thiện, đền ơn đáp nghĩa, giúp bạn vượt khó.

- Bồi dưỡng và phát huy vai trò tự quản của Ban chỉ huy chi đội, liên đội; xây dựng công trình Măng non thiết thực và phù hợp điều kiện nhà trường và hoàn cảnh của học sinh; phát triển và duy trì tốt hoạt động của các CLB, đội nhóm.

8.5. Công tác phối hợp với các bên liên quan

- Nhà trường chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo điều kiện để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

- Phối hợp với Ban Đại diện cha mẹ học sinh, các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh.

9. Nhiệm vụ: Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy chi bộ, phát huy sức mạnh hệ thống chính trị trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ và đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tất cả hướng đến sự ổn định, phát triển của nhà trường.

9.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy chi bộ, phát huy sức mạnh hệ thống chính trị của cơ sở trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ

- Căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp có liên quan, các chương trình, đề án được triển khai và những qui định của ngành; Kế hoạch số 200/KH-UBND-VX ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về thực hiện kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục hệ thống giáo dục công lập trên địa bàn quận Tân Bình giai đoạn 2022 – 2025, hiệu trưởng điều chỉnh kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021 – 2026 để Hội đồng trường thông qua và trình Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt theo thẩm quyền.

- Xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ và đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tất cả hướng đến sự ổn định, phát triển của nhà trường. Tiếp tục hoàn thiện các nội qui, quy chế, qui trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính. Tổ chức thực hiện tốt Quy định số 1374-QĐ/TU 01/12/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về quy trình giải quyết thông tin phản ánh liên quan các tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần thực hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên tại đơn vị. Phấn đấu kết nạp được 1 – 2 đảng viên trong năm học, đảm bảo tỉ lệ đảng viên giáo viên theo quy định.

- Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện. Cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

- Phát huy sức mạnh của Hội đồng trường, đóng góp ý kiến giúp hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và quyết định các nội dung, nhiệm vụ giúp nhà trường đánh giá những mặt mạnh, điểm yếu, giúp nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục phát triển nhà trường.

9.2. Thực hiện công khai, dân chủ trong nhà trường

- Tổ chức nghiên cứu và triển khai thực hiện Luật số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022 của Quốc hội thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Thực hiện Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 05 năm 2020 của Bộ GDĐT về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập và Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; thực hiện có hiệu quả các nội dung quy định trong Bộ Luật lao động, Luật Công đoàn 2012.

- Thực hiện công khai các nội dung: Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của nhà trường; Kế hoạch công tác năm, tháng, tuần của nhà trường trong từng năm học; Kinh phí hoạt động hàng năm; tài sản, trang thiết bị của nhà trường; kết quả kiểm toán; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; quyết định bổ nhiệm; hợp đồng làm việc; giải quyết các chế độ nâng bậc lương, nâng ngạch; đánh giá xếp loại công chức, viên chức; đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên; khen thưởng, kỉ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ công chức, viên chức.

- Bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật; Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ nhà trường, của cơ quan các cấp; Nội quy, các quy chế của nhà trường; Kết quả tiếp thu ý kiến của viên chức về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu nhà trường đưa ra lấy ý kiến viên chức; Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lí cấp trên liên quan đến công việc của nhà trường; các nội dung công khai khác...

- Thực hiện nghiêm túc, có chất lượng, đánh giá đúng thực chất công tác kiểm tra nội bộ trường học.

9.3. Đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng

- Nghiên cứu Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15, có hiệu lực từ 01/01/2014.

- Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với các cơ sở giáo dục trung học, cán bộ quản lí và giáo viên trung học theo quy định tại Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục.

- Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ

luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng. Đẩy mạnh hoạt động biểu dương, những gương thầy cô giáo tiêu biểu, điển hình. Đề xuất khen thưởng kịp thời các giáo viên có những thành tích nổi bật, thành tích đột xuất; phát hiện, giới thiệu, tuyên dương các điển hình học sinh tiêu biểu cấp quận, thành phố, quốc gia.

- Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua do ngành giáo dục, Liên đoàn lao động và UBND Quận tổ chức.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các thành viên

1.1. Nhiệm vụ của Hiệu trưởng

a) Xây dựng, tổ chức bộ máy nhà trường.

b) Thực hiện các quyết nghị của Hội đồng trường.

c) Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

d) Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; đề xuất các thành viên của Hội đồng trường trình cấp có thẩm quyền quyết định.

đ) Quản lí giáo viên, nhân viên; quản lí chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỉ luật đối với giáo viên, nhân viên; thực hiện việc tuyển dụng giáo viên, nhân viên; kí hợp đồng lao động; tiếp nhận, điều động giáo viên, nhân viên theo quy định của Nhà nước.

e) Quản lí học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả đánh giá, xếp loại học sinh, kí xác nhận học bạ, ban hành quyết định khen thưởng, kỉ luật học sinh.

g) Quản lí tài chính, tài sản của nhà trường.

h) Thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục của nhà trường.

i) Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; thực hiện công khai đối với nhà trường.

1.2. Nhiệm vụ của Phó Hiệu trưởng

a) Thực hiện và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về nhiệm vụ được Hiệu trưởng phân công.

b) Cùng với Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước cấp trên về phần việc được giao.

c) Thay mặt Hiệu trưởng điều hành hoạt động của nhà trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

1.3. Nhiệm vụ của Tổ chuyên môn

- Mỗi tổ chuyên môn có tổ trưởng chịu sự quản lý chỉ đạo của Hiệu trưởng, do Hiệu trưởng bổ nhiệm trên cơ sở giới thiệu của tổ chuyên môn và giao nhiệm vụ vào đầu năm học.

- Tổ chuyên môn có những nhiệm vụ sau:

a) Xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động chung của tổ, hướng dẫn xây dựng và quản lý kế hoạch cá nhân của tổ viên theo kế hoạch dạy học, phân phối chương trình và các hoạt động giáo dục khác của nhà trường.

b) Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên của tổ theo quy định của Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học và các quy định khác hiện hành.

c) Giới thiệu tổ trưởng, tổ phó.

d) Đề xuất khen thưởng, kỉ luật đối với giáo viên.

e) Sinh hoạt hai tuần một lần và có thể họp đột xuất theo yêu cầu công việc hay khi Hiệu trưởng yêu cầu.

1.4. Nhiệm vụ của Tổ văn phòng

- Tổ Văn phòng có tổ trưởng, do Hiệu trưởng bổ nhiệm và giao nhiệm vụ.

- Tổ văn phòng gồm các thành viên thực hiện các nhiệm vụ: TPT đội, văn thư, thiết bị, thí nghiệm, thư viện, y tế, kế toán, thủ quỹ, công nghệ thông tin, bảo vệ, phục vụ, quản sinh.

a) Sinh hoạt hai tuần một lần và các sinh hoạt khác khi có nhu cầu công việc hay khi Hiệu trưởng yêu cầu.

b) Thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của từng vị trí công tác, theo sự phân công của Hiệu trưởng.

1.5. Nhiệm vụ của giáo viên bộ môn

a) Dạy học và giáo dục theo chương trình, kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học của nhà trường theo chế độ làm việc của giáo viên do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định; quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn; chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giáo dục; tham gia nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng.

b) Tham gia công tác phổ cập giáo dục ở địa phương.

c) Rèn luyện đạo đức, học tập văn hoá, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục; vận dụng các phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học của học sinh.

d) Thực hiện Điều lệ nhà trường; thực hiện quyết định của Hiệu trưởng, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

đ) Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo, gương mẫu trước học sinh; thương yêu, tôn trọng học sinh, đối xử công bằng với học sinh, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; tạo dựng môi trường học tập và làm việc dân chủ, thân thiện, hợp tác, an toàn và lành mạnh.

e) Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, các giáo viên khác, gia đình học sinh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh trong dạy học và giáo dục học sinh.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

1.6. Nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm

Ngoài các nhiệm vụ quy định như giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm còn có những nhiệm vụ sau đây:

a) Xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục bảo đảm tính khả thi, phù hợp với đặc điểm học sinh, với hoàn cảnh và điều kiện thực tế nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của cả lớp và của từng học sinh.

b) Thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch đã xây dựng.

c) Phối hợp chặt chẽ với gia đình học sinh, với các giáo viên bộ môn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, các tổ chức xã hội có liên quan trong việc hỗ trợ, giám sát việc học tập, rèn luyện, hướng nghiệp của học sinh lớp mình chủ nhiệm và góp phần huy động các nguồn lực trong cộng đồng phát triển nhà trường.

d) Nhận xét, đánh giá và xếp loại học sinh cuối kì và cuối năm học; đề nghị khen thưởng và kỉ luật học sinh; đề nghị danh sách học sinh được lên lớp thẳng, phải kiểm tra lại, phải rèn luyện thêm về hạnh kiểm trong kì nghỉ hè, phải ở lại lớp; hoàn chỉnh việc ghi sổ điểm và học bạ học sinh.

đ) Báo cáo thường kì hoặc đột xuất về tình hình của lớp với Hiệu trưởng.

1.7. Nhiệm vụ của giáo viên làm tổng phụ trách Đội

Có nhiệm vụ tổ chức, quản lí các hoạt động của tổ chức Đội trong nhà trường.

2. Công tác kiểm tra, giám sát

- Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lí chất lượng trường trung học cơ sở.

- Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên...

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ.

3. Chế độ thông tin báo cáo

- Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm định kỳ báo cáo Hiệu trưởng về tình hình của tổ, có ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.

- Các bộ phận, đoàn thể, tổ chức định kỳ thực hiện báo cáo tháng, học kỳ, năm học và các báo cáo khác theo yêu cầu của Hiệu trưởng và cơ quan quản lý các cấp.

V. CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU

(Đính kèm phụ lục 2 chỉ tiêu thi đua năm học 2023 – 2024)

VI. LỊCH CÔNG TÁC

1. Biên chế năm học

- Ngày tựu trường: ngày 29 tháng 8 năm 2023.
- Học kỳ 1: Từ ngày 05 tháng 9 năm 2023 đến ngày 13 tháng 01 năm 2024.
- Kiểm tra đánh giá cuối kỳ 1: từ ngày 13 tháng 12 đến ngày 24 tháng 12 năm 2023 (dự kiến).
- Học kỳ 2: Từ ngày 15 tháng 01 đến ngày 25 tháng 5 năm 2024.
- Nghỉ tết Âm lịch: từ ngày 05 tháng 02 năm 2024 (tức 26 tháng Chạp Âm lịch) đến hết ngày 18 tháng 02 năm 2024 (tức mùng 09 tháng Giêng Âm lịch).
- Kiểm tra đánh giá cuối kỳ 2: Từ ngày 18 tháng 4 đến ngày 29 tháng 4 năm 2024 (dự kiến).
- Bế giảng năm học: Từ ngày 26 tháng 5 đến ngày 31 tháng 5 năm 2024.
- Xét tốt nghiệp trung học cơ sở trước ngày 30 tháng 6 năm 2024.
- Tuyển sinh 6 năm học 2024 – 2025 trước ngày 31 tháng 7 năm 2024.

2. Lịch công tác tháng (xem phụ lục)

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023 – 2024. Trường THCS Tân Bình phấn đấu nâng cao chất lượng dạy và học, đẩy mạnh hoạt động giáo dục toàn diện, góp phần vào thành tích giáo dục chung của toàn quận. Toàn trường quyết tâm khắc phục khó khăn, thực hành tiết kiệm, đẩy mạnh các phong trào thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2023 – 2024./.

Nơi nhận:

- Phó hiệu trưởng;
- Giáo viên, nhân viên;
- Phòng GD&ĐT, SGD&ĐT TP (để b/c);
- Lưu: VT, dán thông báo.

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Lê Thị Ngọc Sương

PHỤ LỤC 1
CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN VÀ HỌC SINH
Năm học 2023 – 2024

(Đính kèm kế hoạch số 205 /KH-TB ngày 05/09/2023
của Hiệu trưởng Trường THCS Tân Bình)

1. Cán bộ quản lý - nhân viên

TT	Bộ phận	CB-NV		Đảng viên	Số cán bộ quản lý – nhân viên					
		T.số	Nữ		Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
							>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	Cán bộ quản lý	3	2	3	3		2	1		
2	Tổng phụ trách Đội	0				0				
3	Kế toán	1	1		1			1		
4	Thủ quỹ	1	1		1					1
5	Văn thư	1	1		1					1
6	Nhân viên văn phòng	3	2			3		2		1
7	Y tế	1	1		1					1
8	Bảo vệ	3				3				3
9	Phục vụ	2	2			2				2
10	Quản sinh	1				1		1		
Tổng cộng		16	10	3	7	9	2	5	0	9

2. Giáo viên

TT	Bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
		T.số	Nữ		Biên chế	Hợp đồng thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
							>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	Ngữ văn	14	14	6	14		1	13		
2	Tiếng Anh	11	10		11		1	10		
3	Toán	16	13	6	16			16		
4	Vật lý	6	5		6		1	4	1	
5	Hóa học	4	3	1	4			4		
6	Sinh học	6	5		6			5	1	
7	Lịch sử	4	3	2	4			4		

TT	Bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
		T.số	Nữ		Biên chế	Hợp đồng thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
							>ĐH	ĐH	CD	Khác
8	Địa lý	6	6	2	6		1	5		
9	Giáo dục công dân	4	4	1	4			3	1	
10	Thể dục	7	0	1	7		1	4	2	
11	Âm nhạc	1	1		1			1		
12	Mỹ thuật	2	1	1	2			2		
13	Công nghệ	3	1	1	3			2	1	
14	Tin học	4	2	2	4			4		
Tổng cộng		88	68	23	88	2	5	77	6	0

3. Học sinh

Khối	Số lớp	Học sinh			Số TB HS/lớp	Số HS lưu ban	Gia đình chính sách	Gia đình khó khăn
		T.số	Nữ	D.tộc				
6	14	573	279	14	41	17		
7	12	487	245	14	41	14		
8	10	396	202	9	40	13		
9	14	568	273	9	41	0		
Cộng	50	2024	999	46	41	44	2	18

PHỤ LỤC 2
CHỈ TIÊU THI ĐUA NĂM HỌC 2023 – 2024

*(Đính kèm Kế hoạch số 205 /KH-TB ngày 05/09/2023
của Hiệu trưởng Trường THCS Tân Bình)*

Nội dung	Kết quả NH 2022-2023	Chỉ tiêu NH 2023-2024
1. Tỷ lệ Duy trì sĩ số	99.04%	99.5%
2. Kết quả giáo dục:		
- Lên lớp thẳng:	97.2%	98%
- Hạnh kiểm:		
+ Tốt	1936/2066 (93.7%)	95%
+ Khá	128/2066 (6.2%)	5%
+ Trung bình	2/2066 (0.1%)	0
+ Yếu	00	0
- Học lực:		
+ Giỏi/ Tốt	933/2066 (45.2%)	48%
+ Khá	700/2066 (33.9%)	35%
+ Trung bình/ Đạt	376/2066 (18.2%)	15%
+ Yếu/ Chưa đạt	53/2066 (2.6%)	2%
+ Kém	4/2066 (0.2%)	0%
- Tốt nghiệp THCS	99.66%	100%
- Hiệu suất đào tạo 1 năm	96.31%	97%
- Học sinh giỏi		
+ Cấp quận	27	30
+ Cấp thành phố	12	15
3. Trình độ giáo viên		
- Đạt chuẩn đào tạo sư phạm	80/85 (94.1%)	85/88 (96.6%)
- Trên chuẩn đào tạo sư phạm	3/85 (3.5%)	7/88 (7.9%)
- Giáo viên ngoại ngữ đạt chuẩn B2	100%	100%
4. Danh hiệu, khen thưởng của trường, tập thể	- TT LĐTT - TT LĐXS - Bằng khen Bộ GDĐT	- TT LĐTT - TT LĐXS - Bằng khen UBNDTP - Bằng khen Thủ tướng
5. Danh hiệu thi đua cá nhân:		
- Chiến sĩ thi đua cơ sở	14/92	16/104
- Chiến sĩ thi đua TP	00	03
- LĐTT	92 (92.9%)	104 (100%)

Nội dung	Kết quả NH 2022-2023	Chỉ tiêu NH 2023-2024
6. Đoàn thể:		
- Chi bộ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Công đoàn	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Chi đoàn	Vững mạnh	Vững mạnh
- Đội thiếu niên	Hoàn thành Tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
7. Các chỉ tiêu khác:		
- Thư viện, thiết bị	Xuất sắc	Xuất sắc
- Thành tích về TĐTT	+ Cấp Quận 173 Huy chương: 72 Huy chương vàng, 52 Huy chương bạc và 49 Huy chương đồng. + Cấp Thành phố 55 Huy chương: 20 Huy chương vàng, 13 Huy chương bạc và 22 Huy chương đồng	+ Cấp Quận 180 Huy chương: 75 Huy chương vàng, 55 Huy chương bạc và 50 Huy chương đồng. + Cấp Thành phố 60 Huy chương: 22 Huy chương vàng, 15 Huy chương bạc và 23 Huy chương đồng
- Tham gia các phong trào, hội thi	Tham gia đầy đủ các phong trào, hội thi	Tham gia đầy đủ các phong trào, hội thi

PHỤ LỤC 3
THỜI LƯỢNG CÁC BỘ MÔN
THỰC HIỆN GIẢNG DẠY CỦA NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2023-2024
(Đính kèm Kế hoạch số 205/KH-TB ngày 05/09/2023 của Hiệu trưởng Trường
THCS Tân Bình)

Học kỳ I: 18 tuần - Học kỳ II: 17 tuần

Stt	Môn học	Số tiết lớp 6			Số tiết lớp 7			Số tiết lớp 8			Số tiết lớp 9		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1	Ngữ văn	76	72	140	76	72	140	76	72	140	90	85	175
2	Lịch sử										18	34	52
3	Địa lý										36	17	53
4	LS-ĐL	54	51	103	54	51	103	54	51	103			
5	Tiếng Anh	57	54	105	57	54	105	57	54	105	36	34	70
6	Tiếng Anh với GV nước ngoài	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
7	Toán	76	72	140	76	72	140	76	72	140	72	68	140
8	Vật lí										36	34	70
9	Hóa học										36	34	70
10	Sinh học										36	34	70
11	KHTN	72	68	146	72	68	146	72	68	146			
12	GD công dân	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
13	Công nghệ	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
14	Âm nhạc	18	17	35	18	17	35	18	17	35	0	17	17
15	Mỹ thuật	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	0	18
16	GDTC	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
17	Tin học	18	17	35	18	17	35	36	34	70	0	0	0
18	Tin học quốc tế	18	17	35	18	17	35	18	17	35			
19	Nội dung giáo dục địa phương	18	17	35	18	17	35	18	17	35	<i>Lông ghép trong giảng dạy bộ môn theo văn bản của Sở GD, Phòng GD</i>		
20	CC, SHL/ HĐTNHN	54	51	105	54	51	105	36	34	70	36	34	70
21	HĐ GDNGLL										9	9	18
22	HĐ GDHN										5	4	9

PHỤ LỤC 4 LỊCH TỔ CHỨC THỰC HIỆN

(Đính kèm Kế hoạch số 205/KH-TB ngày 05/09/2023 của Hiệu trưởng Trường
THCS Tân Bình)

1. Khung kế hoạch thời gian năm học

- Ngày tựu trường: ngày 29 tháng 8 năm 2023.
- Học kỳ 1: Từ ngày 05 tháng 9 năm 2023 đến ngày 13 tháng 01 năm 2024.
- Kiểm tra đánh giá cuối kỳ 1: từ ngày 13 tháng 12 đến ngày 24 tháng 12 năm 2023 (dự kiến).
- Học kỳ 2: Từ ngày 15 tháng 01 đến ngày 25 tháng 5 năm 2024.
- Nghỉ tết Âm lịch: từ ngày 05 tháng 02 năm 2024
(tức 26 tháng Chạp Âm lịch) đến hết ngày 18 tháng 02 năm 2024 (tức mùng 09 tháng Giêng Âm lịch).
- Kiểm tra đánh giá cuối kỳ 2: Từ ngày 18 tháng 4 đến ngày 29 tháng 4 năm 2024 (dự kiến).
- Bế giảng năm học: Từ ngày 26 tháng 5 đến ngày 31 tháng 5 năm 2024.
- Xét tốt nghiệp trung học cơ sở trước ngày 30 tháng 6 năm 2024.
- Tuyển sinh 6 năm học 2024 – 2025 trước ngày 31 tháng 7 năm 2024.

2. Lịch công tác từng tháng

Tháng	Nội dung chính
8/2023	<ul style="list-style-type: none">- Tham gia các lớp Bồi dưỡng chính trị hè 2023, Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh, Bồi dưỡng kiến thức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.- Tham dự Hội tập huấn chuyên môn đầu năm học do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.- Tham dự Hội nghị Tổng kết năm học 2022 – 2023 và triển khai nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.- Tổ chức “Tổng kết hoạt động chuyên môn năm học 2022 - 2023 và triển khai phương hướng năm học 2023 - 2024” cấp trung học cơ sở.- Chuẩn bị các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất tựu trường và bắt đầu năm học mới theo kế hoạch thời gian của Ủy ban nhân dân thành phố, quận.

Tháng	Nội dung chính
9/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Bắt đầu năm học 2023 – 2024 (khai giảng ngày 05/9/2023). - Tham gia các Hội nghị “Tổng kết hoạt động chuyên môn năm học 2022 - 2023 và triển khai phương hướng năm học 2023 – 2024” các bộ môn. - Tham gia Hội nghị góp ý Kế hoạch giáo dục mẫu (gồm kế hoạch giáo dục của nhà trường và kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn) tại trường Trung học cơ sở Võ Văn Tần. - Báo cáo đầu năm học, hoàn chỉnh dữ liệu trên hệ thống thông tin, hoàn chỉnh hồ sơ dữ liệu sinh hoạt chuyên môn trên trang trường học kết nối. - Hoàn chỉnh số liệu, kết chuyển năm làm việc của hệ thống phần mềm Phổ cập giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Kiểm tra công tác cập nhật số liệu phần mềm Phổ cập giáo dục của năm. - Tổ chức cuộc thi chuyên môn trung học cơ sở cấp trường (dự kiến): <ul style="list-style-type: none"> + Giáo viên dạy giỏi + Học sinh giỏi lớp 9 + Khoa học kỹ thuật cho học sinh trung học + Học sinh giỏi giải Toán trên máy tính cầm tay + Văn hay Chữ tốt + Khéo tay kỹ thuật + Nét vẽ xanh + Lớn lên cùng sách + Thiết kế chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM. - Dự giờ nắm tình hình giảng dạy lớp 8 của giáo viên; Thực hiện thao giảng, chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tổ chức chuyên đề chia sẻ môn Tiếng Anh.
10/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai cuộc thi “<i>Lớn lên cùng sách</i>” cấp Trường - Tham gia các cuộc thi chuyên môn cấp quận (dự kiến): <ul style="list-style-type: none"> + Học sinh giỏi giải Toán trên máy tính cầm tay. + Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học. + Thiết kế các chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM - Tham gia cuộc thi cấp thành phố (nếu có) + Thiết kế các chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM

Tháng	Nội dung chính
	<ul style="list-style-type: none"> - Dự giờ nắm tình hình giảng dạy lớp 8 của giáo viên; Thực hiện thao giảng, chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tổ chức chuyên đề cấp Quận – Môn Lịch sử và Địa lí (có kế hoạch riêng)
11/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Tham dự Hội thảo chuyên môn cấp thành phố. - Tham gia cuộc thi chuyên môn cấp quận (dự kiến): <ul style="list-style-type: none"> + Văn hay chữ tốt + Khéo tay kỹ thuật - Dự giờ nắm tình hình giảng dạy lớp 8 của giáo viên; Thực hiện thao giảng, chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường.
12/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các cuộc thi chuyên môn cấp quận (dự kiến): <ul style="list-style-type: none"> + Học sinh giỏi lớp 9 + Lớn lên cùng sách - Tham gia Cuộc thi cấp thành phố (dự kiến): <ul style="list-style-type: none"> + Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học + An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai - Hướng dẫn ôn tập và tổ chức kiểm tra đánh giá cuối kì I. - Dự giờ nắm tình hình giảng dạy lớp 8 của các giáo viên; Thực hiện các tiết thao giảng, chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. - Chuẩn bị hồ sơ đón Đoàn kiểm tra hoạt động chuyên môn của Phòng Giáo dục và Đào tạo. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Báo cáo số liệu học kỳ I. - Chuẩn bị hồ sơ xét duyệt học kỳ I.
01/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo số liệu học kỳ I. Xét duyệt Học kỳ I. - Tổ chức Sơ kết học kỳ I. - Tham dự Hội nghị Sơ kết học kỳ I năm học 2023 – 2024 cấp trung học cơ sở và các bộ môn do Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

Tháng	Nội dung chính
	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký dự án tham dự Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp quốc gia (nếu có). - Tham gia các hội thi chuyên môn cấp thành phố (dự kiến): + Học sinh giỏi giải Toán trên máy tính cầm tay + Khéo tay kỹ thuật lần 11 - Khảo sát học sinh cấp trung học cơ sở (có kế hoạch riêng). - Đón Đoàn kiểm tra hoạt động chuyên môn của Phòng GD&ĐT - Dự giờ nắm tình hình giảng dạy lớp 8 của giáo viên; Thực hiện thao giảng, chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
02/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các hội thi chuyên môn cấp thành phố (dự kiến): + Lớn lên cùng sách + Văn hay Chữ tốt lần thứ 24 - Tham gia Thi Nét vẽ xanh vòng sơ khảo cấp quận. - Kiểm tra chéo hồ sơ học vụ, thiết bị và hoạt động thực hành thí nghiệm, dạy nghề phổ thông (có kế hoạch riêng) - Kiểm tra thư viện, thực hành thí nghiệm và thiết bị trường học (có kế hoạch riêng). - Dự giờ nắm tình hình giảng dạy lớp 8 của giáo viên; Thực hiện thao giảng, chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
3/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp Quốc gia (nếu có). - Tham gia các cuộc thi cấp thành phố: + Nét vẽ xanh; + Học sinh giỏi lớp 9. - Kiểm tra chéo hồ sơ học vụ, thư viện, thiết bị. - Dự giờ nắm tình hình giảng dạy lớp 8 của giáo viên; Thực hiện thao giảng, chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
4/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các cuộc thi cấp thành phố (dự kiến): + Giáo viên dạy giỏi + Hùng biện tiếng Anh

Tháng	Nội dung chính
	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn ôn tập và tổ chức kiểm tra đánh giá cuối kì II. - Tham dự hội thảo chuyên môn trực tuyến do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức - Dự giờ nắm tình hình giảng dạy lớp 8 của giáo viên; Thực hiện thao giảng, chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
5/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Thống kê, báo cáo tổng kết năm học. - Kết thúc chương trình; Tổng kết năm học. - Thi Nghề phổ thông cấp Trung học cơ sở. - Tham dự Lễ Tuyên dương, khen thưởng giáo viên và học sinh giỏi. - Dự kiến nhân sự tham gia các hội đồng tuyển sinh lớp 10, Tốt nghiệp Trung học phổ thông.
6/2024 & 7/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thi Tuyển sinh lớp 10, Trung học phổ thông quốc gia - Cử cán bộ quản lí, giáo viên tham gia hội đồng khảo sát lớp 6 trường Trần Đại Nghĩa. - Kiểm tra lại lớp 6, 7, 8 (có kế hoạch riêng) - Xét tốt nghiệp trung học cơ sở năm 2023. - Tuyển sinh lớp 6.

PHỤ LỤC
KHUNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH CÁC KHỐI LỚP

- Khung PPCT khối 6, 7:

STT	Môn học	Số tiết học từng môn của lớp 6, 7		
		HK I	HK II	CN
1	Ngữ văn (4)	72	68	140
2	Toán (4)	72	68	140
3	Tiếng Anh (3)	54	51	105
4	GD công dân (1)	18	17	35
5	Lịch sử và Địa lí (3)	54	51	105
6	Khoa học tự nhiên (4)	72	68	140
7	Công nghệ (1)	18	17	35
8	Tin học (1)	18	17	35
9	GD thể chất (2)	36	34	70
10	Nghệ thuật (Âm nhạc 1, Mĩ thuật 1)	36	34	70
11	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (3)	54	51	105
12	GD địa phương (1)	18	17	35
13	NN2			
	Tổng số tiết/năm		1015	
	Số tiết/tuần (cả năm học)		29	

- Khung PPCT khối 8:

STT	Môn học	Số tiết học từng môn của lớp 8		
		HK I	HK II	CN
1	Ngữ văn (4)	72	68	140
2	Toán (4)	72	68	140
3	Tiếng Anh (3)	54	51	105
4	GD công dân (1)	18	17	35
5	Lịch sử và Địa lí (3)	54	51	105
6	Khoa học tự nhiên (4)	72	68	140
7	Công nghệ (1.5)	36	17	53
8	Tin học (1)	18	17	35
9	GD thể chất (2)	36	34	70
10	Nghệ thuật (Âm nhạc 1, Mĩ thuật 1)	36	34	70
11	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (3)	54	51	105
12	GD địa phương	18	17	35
13	NN2			
	Tổng số tiết/năm		1033	
	Số tiết/tuần (cả năm học)		29-30	

- Khung PPCT khối 9:

STT	Môn học	Số tiết học từng môn của lớp 9		
		HK I	HK II	CN
1	Ngữ văn (5)	90	85	175
2	Toán (4)	72	68	140
3	Tiếng Anh (2)	36	34	70
4	GD công dân (1)	18	17	35
5	Lịch sử (1.5)	18	34	52
6	Địa lí (1.5)	36	17	53
7	Vật lí (2)	36	34	70
8	Hóa học (2)	36	34	70
9	Sinh học (2)	36	34	70
10	Âm nhạc (0.5)	0	17	17
11	Mĩ thuật (0.5)	18	0	18
12	GD thể chất (2)	36	34	70
13	Công nghệ (1)	18	17	35
14	Tin học tự chọn (2)	36	34	70
15	HĐGD NGLL (0.5)	9	9	18
16	SHDC	18	17	35
17	SHL	18	17	35
	Tổng số tiết/năm		1033	
	Số tiết/tuần (cả năm học)		29.5	